

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 24

**TỜ BÁO CỦA**

1. — NGÀY NAY  
**TÌEU THUYẾT**



MỖI SỐ 0510

CHỦ NHẬT 6 SEPT. 1936

**MỌI NGƯỜI**

2. — NGÀY NAY  
**TRÔNG TÌM**

**TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT**



Phon Penh Mao 1936  
Phuong.

# NGÀY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRI-SU: 30, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI - GIẤY NÓI: 874

GIÁ BÁO	MỖI NĂM	6 THÁNG
Hàng-đường . . . . .	3 . 00	2 . 00
Phân và Thuộc địa . . . . .	2 . 20	2 . 50
Ngoài quốc . . . . .	2 . 50	4 . 00
Các công-sở . . . . .	6 . 00	

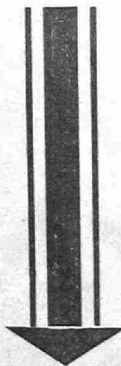
MUA BÁO KÈ TỪ 1 VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN TRƯỚC, NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN TƯỜNG-TAM, 30, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI.

## Sắp mở nay mai



### HIỆU THUỐC TÂY PHỔ HÀNG ĐÀO

# PHARMACIE LUYEN



### NGUYỄN-ĐÌNH-LUYỆN DƯ'OC-SU' HANG NHẤT

## Số nhà 87-89, Phố Hàng Đào, HANOI

Kiểu nhà của Kiến-trúc NGUYỄN-GIA-ĐỨC

# 1° TIÊU



# THUYẾT

## 4 KỶ DẶNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI



### TIẾNG SÁO THIÊN THAI

**X**E ô-tô rẽ sang tay trái rồi bắt đầu lên dốc. Thảo nhìn con đường treo leo, in hằn lên sườn núi, trong đám lau sậy, đám cỏ lá dài và sắc, lác đác lo ngại. Lên tiếng, chàng bảo tài xế :

— Anh đi cẩn thận nhé.

Tuy câu nói không ăn thua gì, Thảo thấy vững tâm. Xe từ từ lên cao ; không khí nhẹ và trong dần. Một ngọn gió mát, từ trong thảm lam đưa lại, phảng phất những mùi hương lạ. Thảo cúi đầu nhìn xuống chân núi, thoáng thấy một giòng suối róc rách chảy dưới những mỏm đá cheo leo, chàng rùng mình sợ hãi. Những cây lớn từ cạnh suối mọc vọt lên, phong lan bám khắp thân gợi trong chi chằng cánh âm u hùng tráng của sơn lâm. Chàng vội nhắm mắt sủa đuổi hình ảnh ấy, cố nghĩ đến cuộc hội kiến ngày mai với ông tuần và cố gạt rữa những câu chàng sẽ trả lời cho được lưu loát.

Bỗng chiếc xe ô-tô rít lên một tiếng rồi đứng dừng lại. Thảo lo lắng hỏi :

— Cái gì thế ?

— Dạ, hình như nghệt sáng.

Người tài xế nhanh nhẹn nhảy xuống đất, mở mui xe hí hoáy chữa. Thảo cau mày to ra vẻ phật ý, hỏi :

— Có lâu không, anh ?

— Dạ, bấm quan lâu.

#### TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO



— Nếu vậy thì tôi xuống nghỉ một lát.  
Thảo chưa nhắc thân thể bé vẹo

của chàng lên, thì người lính lệ ngồi cạnh tài xế đã vội vã xuống mở cửa xe, rồi khinh cần đứng nép

một bên, tay không rời quả nầm kèn. Thảo lấy làm vừa ý, khoan thai vèn áo bước xuống đường, đồng đặc nhìn chung quanh. Ô-tô đã lên hết dốc, đến một khoảng đồng cao, núi đá lởm chởm bao bọc. Trước mặt Thảo, mấy thửa ruộng dãi mới vỡ màu gạch non đi đến chân một trái núi sừng sừng, dẹt ngọt như một tòa lâu đài không lỗ đờ nốt của một thời đại đã tiêu diệt. Thảo nghĩ :

— Chỗ này chắc nhiều chim. Lần sau ta phải đem súng đi bắn mới được.

Bỗng chàng quay lại. Chàng vừa nghe thấy tiếng cãi nhau. Người lái xe đương mắng một người nhà quê cuốc đất ở cạnh đường.

— Không đây à ? Không đây thì rơi người ta quật vào lưng ấy. Anh không biết đây là xe quan à ?

Người nhà quê không sợ hãi, mỉm cười một cách khinh thị, ung dung đáp :

— Xe quan với xe dân thì khác gì nhau. Nói khó thì nhười ta đây hổ, làm phúc, chứ bắt nạt ai. Quan của anh có muốn đi thì ra mà đây lấy.

— À ! bướng nhỉ.

Khi người nhà quê trả lời, Thảo dề ý nhìn, chàng lấy làm lạ, nghĩ :

— Sao có người giống ông tham Mão thế được. Cũng cái giọng nói quả quyết, cũng cái trán rỗng trên cặp mắt to và sáng, cũng khuôn mặt vuông. Cả đến cử chỉ cũng

giống như hễ.

Chàng đứng sững nhìn người nhà quê ngang ngạnh không chớp mắt. Người ấy quay lại nhìn chàng, buột mồm kêu:

— Ông Thảo!

Người nhà quê ấy là ông tham Mào.

Sự ngạc nhiên làm Thảo đứng lảng đi trong giây lát mới cất được tiếng:

— Ô! quan tham Mào!

Hai mắt Thảo lúc ấy dường to như muốn hỏi vì có gì một người đương làm việc quan sung sướng ở một tòa sứ, trong bóng hậu và có chân kỳ bộ tri huyện lại trở nên một người nhà quê, quần áo nâu, nón lá, dưng tựa cảm trên cán cuốc. Ở chàng không sao tưởng tượng ra được cuộc thay đổi lạ lùng ấy. Mào, hai năm trước đây, còn cùng ngồi một buổi giảng với chàng ở tòa sứ Vinh-yên. Mào là một người lanh lẹ, hiền lành, chăm chỉ, và tuy có tiếng là gần vì có nhiều ý tưởng khác người. Thảo cũng không thể nghĩ rằng Mào với người nhà quê cuộc đất kia là một.

Trong lúc những tư tưởng đó lộn xộn trong óc Thảo, Mào đứng mỉm cười nhìn bộ dạng người tài xế và người lính hầu bỗng nhiên hòa ra lễ phép, kính cần, sợ sệt. Trong mắt bạn, Thảo thấy thoáng qua một tia chế nhạo. Chàng nghe Mào nói:

— Ông thấy tôi chắc lấy làm lạ lắm nhỉ. Tôi cũng không ngờ lại được gặp ông. Bà phán vẫn được mạnh giỏi?

Mào nhì nhảnh nhìn người lính lệ, nói chừa:

— Nhưng tôi nói là bà huyện mới phải.

Giọng nói vui vẻ, không có chút ngượng ngịu. Thảo, trái lại, không được tự nhiên:

— Cảm ơn quan.

Một nụ cười như lỏn vổn trên cặp môi Mào.

— Tôi không dám... Tôi bây giờ chỉ là một anh chân trắng, quan lớn ạ.

Câu nói như hăm sức về chế nhạo. Nhưng Thảo chỉ để ý đến cách xưng hô mới của bạn xưng đáng với địa vị của mình hơn. Chàng vui lòng.

— Tê ra ông xin thôi việc rồi mà tôi không biết. Bây giờ ông ở đâu?

— Tôi ở gần đây. Nhân tiện chờ chữa ô-tô, mới ông lại chơi.

Thảo lúc này hỏi tài xế:

— Đã chữa xong chưa?

— Chưa xong thưa?

— Tôi lại chơi đặng quan tham đây. Chữa xong, anh đến đón tôi, nghe?

— Dạ.

Mào trở một trái đôi trông long-não ở đằng trước:

Đôi mắt tròn, cặp lông mày lá

nửa anh cứ thẳng đường lại mà đón.

Chàng đưa bạn lần theo con đường lát, qua hai trái đồi nhỏ, đến một cái công gạch đơn sơ. Qua một cây trúc đào mềm mại. Thảo thấy một nếp nhà gỗ ba gian, có mái hiên chạy chung quanh, sạch sẽ và giản dị. Một người đàn bà Thờ ra đón. Mào giới thiệu:

— Nhà tôi.

Thảo nghiêng mình chào, hơi ngượng. Người giọng giông cao, vợ Thảo trạc đó hai mươi tuổi. Nàng có đôi mắt trong như nước suối và cặp môi tươi đỏ thắm như màu hoa chuối rừng. Trông nàng trong bộ áo màu lam thêu như một bông hoa lạ bao bọc trong chùm lá xanh.

Thảo còn đương bàng khuáng, thì Mào đã đưa chàng vào trong phòng khách. Đồ đạc đơn giản, nhưng không vương chút bụi nào.



Trên vách, một bức tranh thủy mặc tả họa một cảnh thần tiên. Nhưng Thảo không để ý đến, chàng đương to mò nghĩ đến bạn. Chàng lắc đầu:

— Thế ra ông xin thôi rồi về đây ở?

— Vâng. Tôi đến đây đã gần hai năm.

Nhưng ông vẫn còn đợi tôi đi tri huyện đây chứ?

Mào mỉm cười, to mò nhìn bạn:

— Không, ông ạ. Tôi đã viết giấy xin từ chức và xin từ cả quyền bổ đi tri huyện.

— Ở hay, sao lại thế? Đàng tiếc quá.

Câu nói có vẻ thành thử, cảm động. Mào vẫn thần nhiên, đáp:

— Giá ngày xưa thì tôi cũng tiếc như ông. Nhưng bây giờ thì tôi biết rồi. Công danh, chức phận, làm môn ở trường ra tôi cũng ham như người khác. Tôi thấy người ta gọi tôi là quan, tôi lấy làm sung sướng. Tôi mong làm nên to, nên danh giá, đi đâu cũng quần hầu đầy tớ, sang trọng hồng hách. Nhưng bây giờ tôi đã hiểu. Được đó một đêm người siêng nhin lắng bốt mình, trong khi mình luôn cười tít mắt cười khác thì tôi

thực không thấy hạnh phúc đâu cả.

— Nếu không muốn làm to thì cứ việc tìm tham tá có phải là yên thân không?

Nu cười vẫn phảng phất trong cặp mắt sáng sủa Mào:

— Yên thân. Ngày hai buổi đi làm kê cũng yên thân được, nhưng nếu lấy thế làm mục đích của đời người, thì đời người đáng chán lắm. Trời sinh ra ta có phải là để sang, chiều vác ở hay vác mũ vào sở, rồi về ăn, đánh lỗ tôm và đi coi hát dẫu! Tuổi trẻ có một thời, mà cả thời ấy, tôi đành bỏ phí đi như vậy sao?

« Đến lúc tôi già, ông nghĩ mà coi, tôi còn có gì mong ước hơn nữa? Hay là lại sang, chiều vào sở cạo giấy, rồi về r. há ẽ đánh lỗ tôm và đi coi hát? Tôi cho cái đời ấy nó lẽ, no buồn lắm. Tôi cho như vậy chỉ làm phí cả thì giờ vàng ngọc

— Đây, ông trong. Tôi làm nhà trên hôm đổi con này vốn có ý riêng. Ở đây chỉ một liếc mắt, là đã được thưởng thức hết cả thanh sắc man mả trong vũ-tru thu vào trong khuôn cửa.

Dưới chỗ hai người đứng, những cây hồi liền tiếp đưa nhau xuống thung lũng. Trông đám mạ xanh rờn, xa xa, lấp lánh giông suối bạc quanh co. Bên cạnh suối, gần mấy cụm mai là sắc, vài ba nhà sàn lán khuất. Xa hơn nữa, bóng chiều ngưng lại sau một trái núi tím lam. Ánh vàng man mả trong khinh không, nhuộm trong sắc xanh non của cây cỏ, tô đỏ màu lửa của lá úa, pha nhạt màu nâu xám của đất núi. Hai người có cảm giác như lạc loài vào một cảnh mông, gọi nên bằng nét bút thần của một họa sĩ lai láng hồn thơ.

Thảo chaoáng váng hồi hộp nói:

— Đẹp thật.

Về tư lự, — Mào dăm dăm nhìn thẳng ra trước mặt, hai con mắt mơ màng dăm dười. Thảo trông bạn lúc bấy giờ như có vẻ tiên phong, đạo cốt.

Mào sẽ lên tiếng như nói thầm một mình:

— Trời ơi, đẹp quá. Hôm nay ánh chiều trong vắt drom lên nền cỏ cây về huyện áo của những cảnh thần tiên. Trong sự yên lặng của buổi chiều như du dương có tiếng sáo thiên thai.

Bỗng Thảo giật mình. Chàng vừa nghe thấy tiếng còi ô-tô. Lo về trễ, chàng vội vàng từ giã bạn, hẹn hôm khác sẽ về bán và khấn khoản mới Mào đến huyện chơi.

Mào cũng không giữ, tiễn chàng xuống đồi. Ra đến đường thì trời vừa tối. Thảo hấp tấp lên xe, dục tài xế mở máy chạy. Trên con đường vắng, Mào tư lự nhìn theo chiếc ô-tô xám đi về khoảng đêm tối tăm.

X

Hôm sau, lúc chuông đồng hồ dinh ông tuần điếm tưng giờ, Thảo đã đang mây ông hưởng khác đứng dựa lan can trong phòng giấy nơi trong bố bố.

Bỗng có người nhắc đến Mào. Thảo cười xòa:

— Mào nào?

— Mào Vinh-yên trước ấy mà. Hân xin thôi rồi đấy.

— Phải, tôi vừa gặp hân hôm qua. Cái thằng cha gan chết đi đấy. Giờ hơi tệ.

Rồi Thảo cười, sắp sửa kể chuyện Mào cho anh em nghe. Sửa cửa phòng ông tuần hé mở, một người chạy giầy bước ra noi với chàng:

— Mời quan vào. Cũ lên rồi.

Hấp tấp. Thảo bỏ mặc đồng sự, vừa bước vừa trịnh trọng sửa lại vành khăn. Thành thử ra một người không được biết Mào gần hay giữ người đến bực nào.

# NHỮNG NGÀY VUI

TRUYỀN ĐAI của KHAI-HUNG

## XII

**T**RÊN các bức tường ở các nơi ngã ba, ngã tư thành phố Hanoi, người ta thấy dần những tờ yết thị màu vàng rộng bản có hai chữ lớn « TỰ ĐỘNG ».

Lại gần, người ta sẽ nhận rõ, vẽ màu đỏ hai bàn tay gân guốc nắm chặt cái tay lái ô tô, và, viết đỏ lên trên những giòng chữ đen sau này :

*Tuần báo ra ngày thứ năm.*

*Có đủ các mục về chính trị, xã hội, thương mại, văn chương và phụ-nữ, do các nhà văn có chân lối soạn.*

*Số đầu ra ngày 1-10-19... sẽ có những bài :*

1) *Mấy lời phi lộ, của Tự-dộng.*

2) *Mỹ thuật và ô tô, của họa-sĩ Nguyễn văn Duy.*

3) *Tôi làm thầu khoán, phỏng sự của Trần đình Điền.*

4) *Nhan sắc, của cô Đỗ mộng Nga.*

5) *Đêm thu mơ màng, truyện ngắn của Song Thu.*

6) *Một đời, truyện dài của Đỗ như Phương.*

*Và nhiều bài khác rất hay, rất mới, rất vui của toàn các văn sĩ đã có tiếng tăm trong làng báo và làng văn.*

*Đón xem sẽ biết.*

Ở phía bờ hồ Hoàn-kiểm, đứng trước tờ quảng cáo ấy, dân trên bức tường đầu trái một nhà ở phố hàng Đào, trông ra hồ, một bọn thiếu-niên bình phẩm thành thạo về đủ các phương diện mỹ-thuật, chính-trị và văn-chương :

— Họ vẽ hai bàn tay với cái «vô-lăng», là ngụ nhiều ý lắm đấy. Hai bàn tay sắt đưa đường chỉ lối cho quốc dân, như hai bàn tay của người tài-xế lái xe ô tô ô vậy.

— Lại màu đỏ nữa, ý nghĩa lắm : *la main rouge*. Trông hùng dũng lắm, mà mỹ thuật lắm.

— Có nhiên! Trong ban biên tập có họa sĩ Nguyễn-văn-Duy kia mà!

— Nhưng mà sao lại mỹ-thuật và ô-tô nhỉ?

— Có lẽ đó là một bài văn hài hước hay trào phúng.

Có người mỉm cười nói :

— Thì hãy đợi báo ra rồi hãy

tôi nghe chữ « tự động » như có nghĩa là ô-tô.

Mọi người cười rộ. Một người lâu lỉnh đáp :

— Phải, tự động xa, tự động xa. Lại nhớ ngày Nam-phong mới ra đời, ông Phạm Quỳnh cũng gọi xe ô tô là tự động xa. Biết đâu tự động đây lại không là tự động xa, và tờ báo *Tự-dộng* lại không chỉ là một tờ báo quảng cáo ô tô.

Tiếng cười lại phá lên một lần nữa. Một chàng đeo kính trắng ý

Hết bàn về tên báo, họ tán đến tên người.

— Nguyễn văn Duy, Trần đình Điền, Đỗ như Phương, toàn những tên mới lạ trong làng báo.

— Lại có cả một nữ sĩ nữa : nữ sĩ Đỗ mộng Lan.

Một người cười, đáp :

— Nữ sĩ có râu! Họ chỉ bia, chứ làm quái gì có nữ sĩ nữ siếc gì.

— Thế cô Nguyễn thị Kiềm, cô Phan thị Nga, cô Thụy An thì sao?



chừng muốn khoe rằng ta giỏi chữ nho dày, giảng nghĩa :

— Tự động là tự mình động đây, tự mình chuyển động, không phải theo ai, không nhờ sức ngoài, không chịu ảnh hưởng ở ngoài sai khiến. Hai chữ tự-dộng của người ta hay lắm đấy chứ. Báo *Tự-dộng* của người ta là một tờ báo tự lập, không sống về phụ-cấp của chính-phủ hay của một nhà tư bản nào. Tự hoạt động để

— Những tên ấy cũng bịa đặt cả đấy, chứ thực ra làm quái gì có cô Kiềm, cô Nga, cô Thụy An. — Anh đa nghi quá.

— Không phải tôi đa nghi, nhưng tôi quả quyết rằng ở nước ta không có hay chưa có nữ sĩ. Họ viết lách gì được? Đến chúng mình viết còn chả ra hồn, nữa là!

Câu truyện đến đó thì tàn. Mấy ông độc giả tương lai của báo

Ở phố Đường Thành heo lánh kia, các nhân viên tòa soạn báo *Tự-dộng* đương làm việc để xuất bản số đầu kịp vào ngày đã định.

Từ hôm được phép ra báo, tòa soạn tạm kiêm trị sự hội họp âm ỉ đã đến lần thứ tám, thứ chín rồi, mà vẫn chưa tìm thấy tôn chỉ đích đáng.

— Thế nào, ông chủ nhiệm?

— Thế nào? Còn thế nào nữa? Báo được phép xuất bản thì mình xuất bản. Có thể thôi, rõ rệt như ban ngày, giản dị như hai lần một là hai, còn bản tán gì nữa?

— Nhưng tôn chỉ? Tờ báo phải có tôn chỉ. Anh ra báo để làm gì?

Nghe câu hỏi của Phương, Duy phá lên cười :

— Để làm gì? Ờ là anh còn phải hỏi. Về phần tôi thì tờ *Tự-dộng* ra đời chỉ cốt để quảng cáo cho hãng xe ô tô nhà tôi. Có thể mới nuốt trôi được hai trăm bạc phụ cấp của ông chủ hãng xe. Còn về phần anh và anh Điền thì mục đích viết báo hẳn là để đăng những truyện ngắn, truyện dài, những bài nghị luận sản lủa của các anh mà các anh đã không có hân hạnh được đăng lên trên các tờ báo cũng theo một mục đích như tờ báo *Tự-dộng*, hay nói vắn vè hơn, cũng thờ một tôn chỉ như tờ báo *Tự-dộng* của chúng ta, nghĩa là chẳng có mục đích tôn chỉ gì ráo. Và lại...

Phương cau kính hỏi gắt :

— Và lại sao nữa?

— Và lại ở nước ta hầy còn phải xin phép mới ra được báo, thì tờ báo còn chưa có thể có tôn chỉ đồng đặc, đường hoàng được. Lúc xin ra báo, họ vẫn đương liêu ra một mục đích vu - vơ hay mập mờ để dễ được phép, rồi khi đã được phép, họ viết đủ các thứ tấp nham, hồ lốn. Tôi biết có tờ báo *Văn chương* đăng toàn những bài văn về chính-trị, có tờ báo *Nông thương* chung toàn các mục văn chương khó tiêu, dịch những sách của Marcel Proust, Paul Claudel. Tôi lại thấy cả trên một tờ báo *Y khoa*, người ta viết kín hàng chục trang để cãi vã về hai thuyết duy tâm, duy vật nữa. Vậy thì trên tờ báo của ta mỗi cái ta muốn viết gì thì viết, miễn là ta nên nhớ câu này : « Chưa được hưởng hoàn toàn tự do ngôn luận, thì đừng ngôn

chính phủ rút phép». Thế thôi.

Tiền vỗ tay khen:

— Khả lần nôi ra đáng giám đốc một tờ báo làm.

Duy thưa:

— Ra đáng giám đốc một tờ báo Annam!

Bàn tán hồi lâu rồi ngả ngũ chia công việc ra như thế này. Tự-dộng có hai phần. Một phần rất ngắn, nói về ô tô để tờ báo có vẻ là một tờ báo ô tô. Như thế, chính phủ và ông chủ hãng ô tô sẽ không bắt bẻ vào đâu được. Về phần ấy chữ tự-dộng chỉ có nghĩa là ô tô, và riêng giám đốc Nguyễn Văn Duy đứng chủ trương. Còn phần thứ hai thì giao hẳn cho chủ bút Đỗ Như Phương trông coi. Phương và các nhà biên tập trú danh muốn viết gì thì viết: truyện ngắn, truyện dài, kịch ngắn, kịch dài, cả những bài bình phẩm văn chương nữa, tùy ý. Thỉnh thoảng, nếu buồn quá thì Phương có thể nêu lên một vấn đề xã-hội hay triết lý gì đó để cãi nhau với các báo khác cho vui. Ông chủ hãng ô tô có kỳ kèo lối thói rằng bài vở viết ra ngoài giới hạn một tờ báo ô tô, thì Duy sẽ bảo đó là mục đích câu độc giả. Độc giả có nhiều thì sự quảng-cáo ô tô mới có công hiệu.

Về phần thứ hai này, nghĩa chữ Tự-dộng đã sai lạc hẳn đi rồi. Độc giả sẽ hiểu như những người đứng xem tờ quảng cáo trên kia, hoặc chẳng hiểu gì càng hay.

Thế rồi ngày mồng một tháng mười, như lời « kinh cáo » gửi cho các bạn đồng nghiệp, Tự-dộng ra số đầu « chào quốc dân ».

Buổi trưa hôm ấy, tòa soạn đi lượt các phố để xem bán « báo nhà », Duy cho là bộ tham mưu đi xem xét tình hình bên địch. Bên địch đây hẳn là độc giả.

Mấy hàng « Tự-dộng báo » rao bằng đủ các giọng cao, thấp, đục, trong làm cho Biên sung sướng, cảm động, suýt ứa nước mắt. Chàng báo Phương:



kêu, chứ không phải âm thanh kêu.

— Nhưng tên báo chỉ cần có âm thanh kêu mà thôi, vì âm thanh có kêu, người ta mới nghe thấy tiếng rao mà gọi mua chứ.

Duy thì thâm hỏi Tiền:

— Anh Lêng phèng phèng ời, anh đã trông thấy người nào đọc hay mua báo nhà chưa?

Tiền mỉm cười chưa chất đáp lại:

— Chưa, anh ạ. Nhưng giá anh cứ gọi tôi là Tiền thì có lẽ dễ hiểu và tiện gọn hơn. Theo État civil của tôi thì tôi vẫn là người Annam kia mà.

— Anh đỡ hơi lắm. Anh không biết rằng khi nào tôi gọi anh là Lêng phèng phèng là tôi yêu anh lắm đấy, là hân hạnh cho anh lắm đấy. Nhưng anh chẳng ưng cái tên kêu ấy thì thôi vậy.

Đi qua một hiệu sách, Duy đứng lại ngắm nghía ngăn tủ kính và bảo Phương:

— Đẹp! báo nhà đẹp thực!

Cả bốn người cùng vào. Tiền hỏi có bán hàng:

— Ở đây có bán báo Tự-dộng mới xuất bản số đầu?

Cô hàng vẫn vờ:

— Thưa ông có đấy ạ.

— Thưa cô, báo ấy có khá không?

— Thưa ông, chúng tôi cũng chưa xem.

Duy gật gù, bĩu môi:

— Thưa cô, buôn bán phải cần thận. Thiết tưởng cô nên đọc qua xem báo có khá không, để biết mà buôn nhiều hay ít.

Cô hàng mỉm cười lấy lòng khách:

— Thưa các ông, cứ lấy bừa đi bán không hết trả lại nhà báo. Có tờ báo chẳng bán nổi một số nào cùng chả sao. Và chúng tôi biết trước thế nào được ý khách hàng. Có thứ báo, thứ sách chẳng ra gì mà chạy thì cũng phải lấy nhiều để bán chứ.

Tiền nhìn các bạn mỉm cười

rồi lại quay hỏi cô hàng:

— Vậy báo Tự-dộng cô đã bán được nhiều chưa?

— Thưa ông, bán được ba số rồi. Bao giờ cũng vậy, báo mới ra đời bán chạy lắm. Độc giả tò mò muốn biết mặt mũi tờ báo mới ra sao.

— Nó làm gì có mặt mũi.

Thiếu nữ nghe câu chót nhả của Duy, liền quay ngoắt vào phía sau tủ bán hàng, rồi bảo một người làm công ra tiếp khách.

— Thưa cô, tôi mua một số.

Ái nấy trở mặt nhìn. Tiền cầm một hào gõ xuống tủ kính:

— Mấy xu một số, thưa cô?

Nghe người kia nói năng có lẽ dộ, thiếu nữ lại tươi cười tiếp truyện:

— Thưa ông, có năm xu.

— Có năm xu thôi. Một tờ báo đẹp thế này, dày thế này mà giá chỉ có năm xu thôi?

— Vâng, có năm xu thôi.

Trả tiền xong, bốn anh em lại kéo nhau đi lượt phố. Bỗng thấy thiếu Tiền. Phương còn đương nhón nhác trông tìm, thì đã thấy Tiền ở một hiệu tạp hóa bước ra, tay cầm gói thuốc lá. Lúc đó có anh bé bán báo lớn tiếng rao: « Tự động báo »! Tức thì một cậu học trò nhỏ tay cấp cấp gọi mua. Bốn Phương sung sướng nhìn thử đứng nhìn: Lăn đầu họ trông thấy người ta mua « báo nhà ».

Từ đó, đi một quãng, Tiền lại vào hiệu mua thứ nọ thứ kia, rồi lại có người gọi mua báo Tự-dộng. Nhưng lần thứ tư cậu bé mua xong, đem tờ báo đến đưa cho Tiền mà bảo rằng:

— Thưa ông, ông nhớ tôi mua báo Tự-dộng cho ông. Vậy tôi đã mua đây.

Ái nấy ngân mặt không hiểu. Tiền mau trí đáp liền:

— Cậu làm tôi với người khác rồi. Tôi có nhờ cậu mua hộ báo đâu?

(Xem tiếp trang 206)

Hanoi le 1er Août 1936.

LA MODE AMÉRICAIN « JEUNE »

Về mùa xuân, mùa thu. Bên Mỹ các ban trẻ lịch sự, chọn quần áo may bằng hàng màu nhạt (gris, beige ou vert d'eau tron hoặc có chấm các màu vui mắt, hay kẻ rayures, kẻ carreaux. Áo cắt rộng (ampleur du buste poitrine et carrure) cho dễ cử-động. Bàn hiệu muốn các quý-khách may hay buôn hàng của bản hiệu, mùa nào cũng có hàng mới, tốt, đẹp và hợp thời. Nên bản hiệu mới về các hàng pure laine (laines) rất đẹp mặc, thoáng không sợ nóng, dùng từ nay đến mùa rét rất vừa. Có các màu: Fonds vert d'eau uni n° 284 — beige uni n° 283 — gris uni n° 280. Fonds gris clair boutonné rouge et noir n° 286 — beige moyen marron, rouge et jaune n° 285 — fonds gris clair hotonné noir n° 220 — gris moyen boutonné noir n° 219. Fonds beige clair hotonné marron n° 218. Fonds gris à carreaux (2 fils noir et blancs) n° 287. Beige à carreaux (fils marron et blanc) n° 288. Fonds gris moyen à rayures blancs n° 289. Các nhà TAILLEURS lớn đều có mẫu hàng của bản hiệu.

TAN-MY

Papeteries de l'Indochine

Agent Général exclusif

Caffa-Papiers

72 Rue Richaud 72 — HANOI

TOUS LES PAPIERS



# cái Ve

II

## Truyện bốn kỳ đăng hết của KHÁI-HƯNG

**V**E đương ngồi ở bếp thổi hành để muối dưa, bỗng nghe tiếng quốc lộ cốp sau lưng: Nang

biết rằng đó là ông giáo Thanh, vì chỉ có mình Nang với ông giáo ở nhà. Mẹ Nang đã ra chợ mua thức ăn, còn năm người ăn cơm trọ, xeng bữa sáng, đã kéo nhau đi cả.

Ve cô thần nhiên, chằm chằm làm việc, như không để ý đến mọi sự xảy ra chung quanh mình.

— Cô Ve!

Không lần nào nghe hai tiếng «cô Ve» nã cô gái xấu xí kia không nóng bừng mặt. Cách xưng hô ấy, Ve cho chỉ để lạng riêng những người lịch sự, xinh đẹp trong các gia đình cao sang hay giàu có. Còn đối với Nang, đó chỉ có thể là một sự mỉa mai cay độc. Vì thế, buổi đầu Thanh gọi Nang là cô, Nang cảm lúc tưởng như bị chế nhạo. Nhưng lâu dần Nang cũng quen tai, tuy vẫn còn hơi bẽn lẽn một chút, bẽn lẽn sung sướng.

— Cô Ve!

— Dạ!

Ve từ từ dừng dũa, giàng điều giữ gìn khoan thai, gẹo điều, nhất là Nang có nhìn thẳng về Thanh chỉ trông thấy một nửa mặt của mình, có nhìn nửa mặt không có cái seo trắng dài ở mi mắt.

— Cô Ve làm ơn đun hũ tối ấm nước sôi nhé?

— Thưa ông, vâng.

— Bây, ấm đây này, cô Ve.

Ve đỡ lấy cái ấm đồng ở tay Thanh, ra vại đổ nước vào, bắc lên bếp kiềng rơm lửa. Rồi Nang lại ra ngồi thổi hành, lòng bâng khuâng cảm động, thì thầm: «Người ta có học hành chữ nghĩa vẫn hơn. Ăn nói ôn tồn quá. Chả bù với nam bác kia, nhất là bác Trường, phật về xe điện, với bác San, thợ xếp chữ ở nhà in, đồng nói là gât, bảo làm việc gì thì như sai đây tờ vớ. Rõ nhắng quá! Ai là đây tờ họ mới được chứ?»

Một lát sau, Ve xách ấm nước lên nhà, nói se se:

— Thưa ông, nước sôi được rồi đây ạ.

Thanh đương mãi chằm bài học trọ ở trên cái hòm lớn đặt trên giường dùng làm bàn, nên không nghe thấy, tiếng Ve. Ve phải nhắc một lần nữa, chàng mới quay lại, tươi cười nói:

— Cảm ơn cô nhé. Có để dũa cho tôi.

Ve cúi đầu, thò thế:

— Thưa thầy, thầy pha nước hay dùng làm gì?

— Tôi pha nước dũa, cô ạ.

— Thế còn đi súc ấm nhé?

— Được, cô để mặc tôi.

Nhưng Ve đã nhanh nhẹn ra bưng nước nớ cái nắp vôi cũ, rạch nhỏi bóng dũa chiếc giỏ lam bằng

liếc trộm Thanh để xem chàng có nghe rõ không. Thấy Thanh vẫn cầm cùi chằm bài Nang mới yên tâm.

— Thưa thầy, con súc ấm tra che mới nhé?

Thanh vẫn không ngừng lên, đáp:

— Cảm ơn cô, thế thì còn nói gì nữa. Nhưng hình như ché hầy còn tốt dũa má, bỏ sợ phi, cô Ve ạ.

rồi rót nước vào ấm.

— Thưa thầy, con để dũa, thầy chớ một lát cho ngấm đã rồi hãy uống.

— Được, cảm ơn cô, cứ để dũa cho tôi. Nhưng này cô Ve, sao có cứ xưng con với tôi thế? Tôi chỉ hơn cô độ hai ba tuổi là cùng, có xưng con với tôi như thế e không tiện.

Ve yên lặng đứng ngáy người nhìn Thanh, và ngẫm nghĩ: «Thế nghĩa là gì? Đó là câu đùa bỡn trêu ghẹo hay là lời dùng dần tự nhiên?» Nhưng thấy Thanh vẫn cúi đầu chừa bài học trọ. Ve liền rón rén lảng xuống bếp. Nhưng một lát sau Nang lại quay lên nhà, rót chén nước chè nụ dũa bưng đến để bên cạnh Thanh và lễ phép nói:

— Thưa ông, nước chè ngấm, vửa uống rồi đây ạ.

Thanh ngừng dũa lên, tươi cười đáp:

— Cảm ơn cô nhé.

Ve giật mình vì vô tình Nang đã phớt về phía Thanh nửa mặt có cái seo ở mi mắt. Nang cúi với dũa xuống rồi xoay người ngoài trông nghiêng.

— Ve!

Như cái chớp nhoáng. Ve đã biến vào trong bếp. Tiếng bác Cả rêu tíe ngoài đường rêu vào:

— Ve! con chết dấm, ra đây tao bảo.

Ve sợ hãi bước lại gần, hỏi:

— Cái gì thế, bu?

— Cái gì à? Lại còn gì à, con quạ mỏ?

Ve ngượng quá, đưa mắt nhìn Thanh, và ước ao mong thầm rằng Thanh mãi cầm cùi chằm bài, không nghe thấy lời rủa mắng của mẹ.

— Thì tao hãy hỏi mày: Mày mua na để làm gì, hử? Tiền đâu mua na, hử con ranh kia? Mày ăn bột liền chớ để ăn quạ, phải không con đi?

Trong khi người mẹ nói một thời một hồi, Ve chỉ đứng lặng, mặt tái đi, nhìn quanh mình như để tìm cứu cứu. Bác Cả hét càng to:

— Hừ, con năm! Sao tao hỏi, mày cứ đứng y thần xác ra như con cầm thế kia?

Ve cúi tiết trả lời buồng xồng:

— Làm gì có tiền mà mua? Ai mua? Rồi bu chỉ tôi thôi.

Bác Cả dứt phịch cái rô thức ăn



tre ghép, màu sơn quang dầu đã mờ xạm. Nang lòi ra một cái ấm Thanh-tri vòi thước câu dây cạn ché nư, và nhắc nắp ghè mắt nhóm, lăm lăm:

— Gớm! lệ quá! uống cạn chẳng để phần người ta lấy một giọt.

Tiếng «người ta» dùng để chỉ ông giáo Thanh mà Ve buột miệng nói ra, Nang nghe như có chiều thân mật quá. Vì thế, Ve đưa mắt

Ve bộp mấy hạt ché bu:

— Thưa thầy, còn tốt dũa! Bả nạt nhèo ra rồi.

Ve dềnh dang kéo dài câu truyện để được ở gần Thanh lâu thêm một lát nữa. Trong lúc nhà vắng, đương nói truyện với Thanh, Nang coi như một việc thăm kin, vụng trộm, một việc có lỗi. Cái ý nghĩ ấy làm cho Ve sung sướng, chân tay cưỡng quít. Nang tra ché mới

## INSTITUT KHAI-DINH

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE & PRIMAIRE SUPÉRIEUR  
TONKIN — 22 Rue Lamblot — HANOI

Professeurs Français et Annamites  
Local vaste et aéré  
Grande cour de récréation

Rentrée des classes —

Cycle primaire  
Cours de préparation } Mardi 1<sup>er</sup> Septembre à 7 h. 30  
au B. E. et au B. E. P. S.  
Cycle primaire supérieur : Lundi 7 Septembre à 7 h.

Les cours de Sténo-Dactylo fonctionnent midi et soir

cuồng dốt, tro ngon tay sưa vào mặt con :

— Á ! lại còn gài đi giả mồm, à ? Tao đi qua hàng chi Thôn, chỉ ấy bảo mua mua bốn xu hai quả na, rồi gửi chị ấy, chị ấy nhờ tao mang về cho mấy đứa này, còn cái nữa thôi, con chết tiệt, con chết bằm ? Ve cuồng quít cái liền :

— Ô hay, bu mới hay nhỉ ! Có để cho ông giáo ông ấy chăm bái không ?

Nghe nói đến mình, Thanh ngừng đầu thân nhiên nhìn : Chẳng dă mục kích nhiều lần cái cảnh nớ nhiệt giữa hai mẹ con bác Cả, nên những tiếng chửi rủa, nhiếc móc tục tằn, chẳng coi thường rồi, không lấy làm chướng tai, như buổi mới đến ở trọ nữa.

— Hay sao, mấy bảo tao hay sao, con kia ? Tao hãy hỏi mấy : Tiền đâu mà mua na ?

Thấy Thanh nhìn mình, Ve vờ ngay lấy chàng như người chết đuối vớ lấy mảnh ván trôi.

— Ông giáo dạy chữ...  
— Ông giáo sao ?

— Mua cho ông giáo dạy chữ ! Thanh thoáng hiểu tình cảnh một cô con gái đi chợ ăn quà bụng mẹ. Chẳng tiện nghĩ cách cứu vớt :

— Á, cô Ve, tôi nhớ cô mua na cho tôi, cô đã mua chưa ?

— Ve toan nói : « Đấy bu coi », nhưng nàng cảm động quá, chỉ ứa nước mắt, nghẹn ngào, đứng im. Nàng không hiểu sao ông giáo lại bệnh vục nặng như thế, và bệnh vục nặng như thế, ông ta có định ý gì không. Xưa nay có ai thêm thương hại nàng bao giờ đâu. Nàng ra chợ mất cắp, người ta cười chế nhạo nàng, nàng bị mẹ mắng chửi, đánh đập, mấy người ăn cơm tro khúc khích cười lấy làm thích trí như ngồi coi hát chèo. Thậm chí có khi nàng ngủ xây xát cả chân tay, mà những người qua đường cũng vỗ tay reo cười được. Không bao giờ, thực không bao giờ nàng được nếm chút tình trắc ẩn nò an-ủi, vờ về, xoa dịu lòng con người trong những giờ đau đớn.

Ve lại thuộc hàng người nhiều tình cảm. Thực là một trái tim yếu đuối, một tâm hồn ủy mị chừa trong hình thể cục kích, một cốt cách thô sơ. Vì thế, Ve càng nhận thấy rõ rệt và cảm thấy thấm thía những sự đối đãi tai ngược và bất công của người đời. Thực nàng không sao làm quen hẳn được, như mẹ nàng, với cái hoàn cảnh nàng đương sống và nàng đã sống gần hai chục năm nay, và có lẽ nàng còn sống mãi mãi cho đến khi già, khi chết.

— Thế nào, na của tôi đâu, cô Ve ?

Sợ mẹ trông thấy sự cảm động của mình biểu lộ ra bằng hai giọng

bếp. Thanh mỉm cười thầm, cho là nàng ngưng với mình, vì có cái nết thờ tự của cô « con gái bầy nghề ». Còn bác Cả thì bác vẫn chưa hết thét tuy bác đã biết con bác không có tội.

— Ve ! Con bé thế này thì thôi. Sao ông giáo hỏi lại bỏ chạy, hử,



con đi ? Đấy, thầy tỉnh nò hư dũ nết như thế, thì tôi không gáo không thét làm sao được, cơ chứ. Mua có hai quả na cho thầy cũng còn bỏ quên được mới nghe.

Vừa nói, bác Cả vừa cầm hai quả na còn cút lả, gượng rệ dặt vào khay nước.

— Thầy soi ngay được đấy. Na đầu mùa chín lời ngon lắm.

— Cảm ơn bà. Bà cứ để đấy cho tôi.

— Thôi thầy ở nhà nhé. Tôi lại phải ra chợ. Đã mua bán xong đâu. Tôi chỉ định về cho con bé một trận, rồi lại ra ngay.

Đứt lời, bác Cả vừa cười vừa cấp rồ đứng dậy. Thanh tưởng nên hỏi một câu cho cô truyền, nhân tiện để làm thân với bà chủ nhà :

— Á, bác đã được tin bác trai bao giờ về chưa ?

— Về gì đấy ! Có về thì cũng gần tết. Nghe đâu nhà tôi nó đã lấy vợ lẽ ở mở rồi thì phải.

Nói câu ấy, bác Cả không có giọng ghen tuông tức tối, như khi ta nói đến một việc thường xảy ra, và xảy ra một cách rất tự nhiên. Thanh toan hỏi một câu nữa, thì bác Cả đã ra khỏi cửa rồi. Chàng

Bóng nghe lách cách đóng chèn, chàng quay đầu nhìn thấy Ve, liền mỉm cười nói :

— Na của cô đấy, mới có cứt lư do soi đi, bà Cả ra chợ rồi, cô không còn lo sợ gì nữa.

— Không... tội... mua...

Ve muốn nói : « Tôi mua biểu thầy », nhưng hồ thẹn, ngập ngừng không dám nói dứt câu. Thanh tưởng nàng xấu hổ định chữa then mà không tìm được cớ ứn thũa. Chàng liền đỡ lời :

— Cái đó là sự thường. Ai chả có lúc ăn quà ? Và lại ăn hoa quả tốt lắm, rồi nói hoa quả chín, vì ăn quả xanh rất độc, rất dễ sinh bệnh tật, có chó có ăn quả xanh vào.

Có lẽ Thanh tưởng mình đương ở trong lớp học giảng nghĩa cho bọn trò nhỏ. Nhưng có trò đây chẳng nghe thấy lời thầy giảng.



Nàng uất ức về nỗi oan của mình, mà không thể bác bạch ra được.

Ban này, nàng ra chợ, thấy có mở na đầu mùa vừa chín tới, liền nghĩ thầm : « Ông giáo Thanh rất thích ăn na, ta mua cho ông ta hai quả ». Nàng vẫn có cái vốn riêng hơn hai đồng bạc, góp nhặt lâu ngày bằng tiền mìnng tuổi tẻ, và các khoản ăn bớt tiền chợ cùng là

tiền thường, tiền mua vật dụng. Nàng liền bỏ ra bốn xu mua cho hai quả na to nhất mẹ. Nhưng vừa trả tiền xong thì nàng nhận ngay ra điều này : « Làm thế nào đưa na cho thầy giáo được ? Chẳng nhẽ mình biểu thầy ấy ! Hay nói mua hộ thầy ấy ? Nhưng thầy ấy có nhớ mình mua đâu. Mà nhớ gặp lúc thầy ấy lúng quã không có bốn xu trả lại mình thì thầy ấy ngưng chết. »

Đương phân vân nghĩ ngợi, thoáng thấy bóng mẹ ở đằng xa, nàng liền gửi lạm như hàng hai quả na, hẹn chắc nữa sẽ ra lấy.

Về nhà làm lung và trong khi ngồi chờ ấm nước sôi, nàng chợt tìm ra được một cách rất tự nhiên, rất giản-dĩ. Là nói với ông giáo Thanh rằng có người gửi biểu.

« Ông ấy có hỏi ai biểu, thì mình nói không biết, thế là xong ».

Nàng mừng thầm, thấp thòm đợi mẹ về chợ để ra lấy na. Chàng ngờ đã xảy ra sự lói thối.

— Kia, cô soi na đi chứ, chẳng ruột nò bàu, nò dề triêng vào thì rói nó sẽ nỏ ở trong ruột đấy.

— Gớm ! thầy chi...  
Thanh mỉm cười :

— Hay cô muốn biểu ăn nhân một nửa đấy ?

Ve sung sướng chaoáng vàng cả người, nói rất mau :

— Vàng mới thầy soi, na ngon lắm, mới thầy soi :

Ve bưng khay na dặt bên cạnh Thanh, nhắc lại một lần nữa :

— Mời thầy soi.  
— À lại thế ! Có ăn đi.

— Không, con cốt mua mới thầy soi.

Thanh cho đó là một câu nói khéo, hoặc một câu nói để che đậy cái nết xấu hay ăn quà vặt.

— Vàng thì ăn. Nhưng hết bao nhiêu tiền, rồi tôi trả có đấy.

Và chàng nghĩ thầm : « Thế nào có à cũng ăn lái được một, hai xu ». Nhưng Ve chạy quít xuống bếp, nói giọng năng nịu :

— Không, con chả dám lấy tiền của thầy đâu !

(Còn nữa)  
Khái-Hưng

### HOTEL DE LA PAIX — HANOI

— Entièrement Remis Neuf —  
Salle de Café Moderne — Billards  
Fraîche et agréable  
Au centre de la Ville et des affaires

So cuisine est réputée la meilleure de Hanoi  
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20  
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50  
Pension table au mois à partir de 35p.00  
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers  
Diners Fins sur Commende  
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

### SÔNG HƯƠNG

Một tờ báo văn học  
đáng đọc hơn hết

GIÁ BÁO : 1 năm... 2p.40  
6 tháng... 1p.20

Thư và mùng đạ gửi cho ông  
PHAN - KHÔI  
80, Gia-hội-Huê





Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi  
của **Nhật - Linh**

(Tiếp theo)

**PHẦN THỨ HAI**

I

**T**HẤY trong bóng tối giá lạnh, Nhung cảm gương ra ngồi ở bên về phía có ánh nắng lọt vào. Nàng thong thả chải tóc và mở hộp phấn mà đã lau lăm nàng chưa dùng đến. Nàng cảm cái quả bóng chạm nhẹ lên hai gò má rồi cúi cúi áo cánh chấm dần dần xuống cổ, xuống vai. Trên da lạnh, nàng khoan khoái đưa đi đưa lại cái quả bóng êm ấm; trước mặt nàng, bụi phấn thơm bay tỏa ra trong ánh nắng và làm mờ bóng nàng trong gương.

Nhưng tiếng động trong màn. Nhung quay lại nói đùa với con :  
— Thôi chú mình dậy thôi chứ. Dậy sang xem đi Phương mặc áo đẹp. Dậy xem có đâu.

Thấy vú già vào, nàng bảo lấy quần áo mặc cho Giao. Vú già nhìn Nhung mỉm cười nói :

— Đã lâu lắm con mới lại thấy mẹ đánh phấn. Trông mẹ trẻ hẳn đi.

Nhung không ngượng vì câu bình phẩm của vú già; nhân dịp Phương về nhà chồng, nàng cho việc đánh phấn và trang điểm là rất tự nhiên, là một việc cần nữa.

Vú già nói :

— Một nhà này đi đủ hai họ.

— Bàn thờ :

— Ai đi bên nhà gái ?

— Bàn thờ, ông giáo.

Hỏi vậy, song Nhung đã biết Nghĩa đi phủ đệ từ lâu; hai người đã bàn bạc và đã định trước với nhau sẽ coi đám cưới của Phương như đám cưới tưởng tượng của riêng hai người. Những người đương yêu thường hay dễ tưởng tượng. Nghĩa bảo Nhung :

— Anh sẽ là chú rể mà em sẽ là cô dâu.

Nhung may một chiếc áo mới để đi đưa dâu và nàng có ý chọn một thứ lụa màu phớt hồng trong

tư như màu áo của Phương định mặc hôm về nhà chồng. Nhưng mặc chiếc áo mới, ngắm bóng mình trong gương, tự bảo :

— Trông mình như một cô dâu. Nhưng bao giờ cho thành một cô dâu thật sự ?

Nhưng câu nói khoan dung của bà ăn, nàng thấy trong người nhẹ nhõm : hình như mẹ chồng nàng chỉ mong cho nàng được sung sướng và sẵn lòng để cho nàng tự tiện muốn xoay sở cuộc đời ra sao thì xoay. Bao nhiêu cái bó



Thấy bà ăn đứng ở hiên, Nhung dặt con ra xin phép mẹ chồng sang bên nhà. Bà ăn ngắm nghĩa con dâu, vừa cười vừa nói, giọng thành thực cảm động :

— Con dâu tối, bao nhiêu năm mới lại mặc chiếc áo màu.

Nhung cúi xuống xoa đầu con.

huộc như không có nữa; cuộc đời thành ra giản dị, dễ dãi, ai muốn sống thế nào tùy ý, miễn sao thấy được hạnh phúc.

Mắt nàng tình cờ nhìn vào đôi giày của nàng, đôi giày kiêu mới mới lấp lánh cườm bích và chiếc quần lụa kim cương trắng nõn và

bóng loang rừ xuống che khuất bàn chân. Vì chưa quen nên nàng thấy những thứ ấy sang trọng quá. Nàng lo lắng tự hỏi :

— Mình ăn mặc thế này thái quá chăng ?

Nhưng ngừng lên xem ý tứ mẹ chồng và nhắc tào áo vẫn về trong hai ngón tay, nói :

— Thứ nhiều này họ bán «son» rẻ lắm, mẹ ạ. Có tám hào một thước. Nhưng họ chỉ còn có hơn ba thước, vừa đủ một áo.

Bà ăn nói :

— Tao trông thứ hàng này hơi giống cái áo của cô Phương mới may hôm nọ.

— Thưa mẹ, giống màu nhau.

Bà ăn nói đùa :

— Khéo không người ta trông cô lại lẫn với cô dâu nhé !

Tuy là câu nói đùa nhưng Nhung chắc rằng mình còn trẻ lắm, trẻ như Phương, nên bà ăn mới thốt ra câu nói đùa như vậy. Bà ăn sợ mình nói câu ấy không được đứng đắn, nên vội nói chữa :

— Hai chị em ăn mặc giống nhau như thế, cô dâu đỡ ngượng.

Ngẫm nghĩ một lát, bà lại nói tiếp :

— Màu áo đẹp, nhưng phải cải rọ quá. Ngày thường không mặc được. Thôi con đi, không chậm.

Nhung đã hiểu là bà ăn muốn bảo khéo rằng nàng chỉ được phép mặc hôm nay, còn những lúc khác, thì nàng không nên mặc chiếc áo màu rực rỡ và trai lơ ấy. Muốn tỏ cho mẹ chồng biết rằng mình cũng đồng ý với mẹ chồng, nên trước khi đi, nàng nhìn áo nói :

— Con mặc chiếc áo lõe loét khó chịu quá. Mai lại bỏ hôm thôi.

Tuy đã nói câu ấy rồi, mà nhìn về mặt bà ăn, nàng vẫn còn tưởng như bà ăn đương lo lắng ngẫm nghĩ :

— Hình như mẹ tú đồ này khác trước nhiều.

Nhung dặt con đi nhanh qua vườn; ra đến ngoài đường làng, khi đã khuất mắt bà ăn. Nhung

**LE SALON DE COIFFURE**  
**TRAC**  
86, Rue du Chanvre - Hanoi

☐ **reçoit :**  
Tous les jours de 7h jusqu'à 22 h  
Sauf Lundi matin  
à partir de 10 heures seulement

☐ **Le seul salon**  
qui vous garantit : Confor  
Propreté et Travail soigné  
à peu de frais

đi thông thả lại, thở dài để cho mắt cái cảm giác khó chịu nó như đè lên ngực nàng.

Một người đàn bà ở trong ngõ đi ngang qua, giật mình nói :

— Chết chửa, mơ, cháu lại ngõ cỏ nào.

Đi giốc đường, Nhung thấy người làng người nào cũng đứng lại nhìn nàng ngơ ngác.

Câu nói của mẹ chồng và cử chỉ của người làng đã làm cho Nhung nhận thấy rõ ràng nàng không được tự do trong các việc hành động của mình ; việc nàng mặc chiếc áo màu không phải là một việc nhỏ, chỉ có liên can đến một mình nàng mà thôi.

Nàng cố xua đuổi cái ý nghĩ khó chịu ấy đi, ngắm nghĩ :

— Lâu rồi cũng quen mắt.

Một lúc sau, nàng lại chép miệng nói một mình :

— Chỉ bằng mai không mặc nữa là xong.

Câu ấy làm cho nàng yên tâm. Thế là ngay từ lúc ban đầu, bước lên được một bước nhỏ. Nhung lại rút rút muốn lùi ngay xuống chỗ cũ.

Đến trước cổng nhà, Nhung hồi hộp ngắm nghía sắc pháo đỏ đốt mấy hôm trước, rải rác khắp sân. Nàng nghĩ đến Phương, em nàng, đã trải qua bao nhiêu lo lắng, khổ sở mới được thấy cái ngày sung sướng hôm nay. Được như vậy, một phần lớn là nhờ ở Nhung. Nàng đã nhiều lần phải tha thiết nói với mẹ rằng có nàng ở gần thì mẹ nàng không nên buồn về nỗi Phương lấy chồng xa. Còn như Phương lấy chồng con nhà hèn hạ, làm hại đến thanh danh nhà nàng ? Nhung vẫn hiểu rằng số dĩ mẹ nàng không để ý lắm đến điều đó nữa là vì có nàng. Cái tiếng tốt của nàng thờ chồng nuôi con, ăn ở phải đạo trong gia đình đã như cứu vãn được cái tiếng xấu của em nàng và an ủi mẹ nàng đỡ phải buồn lòng và ngượng mặt với mọi người.

Nàng vừa thoáng buồn nghĩ đến cuộc tình duyên của nàng với Nghĩa thì những đứa cháu ở

trong nhà chạy ra reo lên :

— Cô đã sang, cô đã về.

Có đứa đứng lại ngơ ngác, vì nó thấy cô nó ăn mặc khác hẳn mọi ngày nên hơi lạ lạ. Vũ em đứng trong hiên nhìn ra, tươi cười nói :

— Có con hôm nay đẹp quá.

Một người chị họ lấy tay chỉ Nhung bảo đưa em bé về trên tay :

— Em trông, đi mặc áo đẹp.

Nhung cuống quýt : trong một ngày vui vẻ, nàng thấy ai nhìn nàng cũng như ăn hận thương nàng ; quần áo mới, sắc pháo đỏ và những chậu hoa rực rỡ càng hơn nhắc mọi người nghĩ đến và buồn cho tình cảnh góa bụa của nàng. Nhung vừa bước lên thêm vừa hỏi :

— Có đầu đã trang điểm xong chưa ? Đã có cô phủ đầu nào đến chưa ?

Rồi nàng nói tiếp đề phân trần với mọi người về sự sang chậm và việc ăn mặc đóm đàng.

— Đi đưa dâu không lẽ lại luộm thuộm... làm giăng không quen, thành thử lúng túng, mãi bây giờ mới sang được.

Mấy tiếng « làm giăng không quen », Nhung nói lướt mau qua và điềm nụ cười làm như nói đùa để mọi người khỏi cho mình là làm bộ.

(Còn nữa)

Nhất Linh

### THƠ MỚI

## Bên lên...

Tặng Baudelaire

Trắng năm sống soái trên cánh liêu

Đợi gió đông về để lả lơi...  
Hoa lá ngày tình không muốn động  
Lòng em hồi hộp, chị Hằng ơi !

Trọng khóm vì-lau rào rạt mãi :  
Tiếng lòng ai nói ? sao im đi ?...  
Ồ kia ! bóng nguyệt trên trường  
Lộ cái khuôn vàng dưới ánh khe...

Vở tình để gió hôn trên má  
Bên lên làm sao, lúc nửa đêm !...  
Em sợ lang-quần em biết được  
Nghĩ ngờ tới cái tiết trinh em...  
HÀN-MẶC-NỮ

## CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette bằng soie, fil, cotton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hãng dệt :

**CU - CHUNG**  
100, Rue Coton — HANOI

# Những ngày vui

(Tiếp theo trang 20)

Thấy cậu bé ngơ ngác nhìn quanh, chàng nói tiếp :

— Thi không tìm thấy người nhờ mua, cậu cứ giữ lấy mà đọc. Báo Tự-dộng hay lắm và có ích lắm đấy, tôi cũng đã mua một tờ đấy, và đã đọc cần thận rồi.

Vừa nói chàng vừa giơ ra tờ báo mua ở hiệu sách kia. Các nhà bình bút báo Tự-dộng vì quá tự tin tài mình nên không ngờ vực mấy may về sự man trá có nhân đạo của Tiên, Thấy bạn bán

minh mới ra đời, độc giả chưa biết tiếng đấy. Chứ khi biết tiếng, không biết còn chạy đến đâu ?

Điền buồn rầu, nói lời :

--- Các anh không làm thân khoán bao giờ, nên không biết tính toán gì hết. Hãy cứ nhìn một sự mất thăng bằng của số xuất và số nhập cũng đủ đáng kinh hãi lắm rồi. Một kỳ xuất 75p.00. Một tháng bốn kỳ, vị chỉ bốn lần 75 tức ba trăm bạc, thế mà số nhập chỉ có ba chục nhân với



khóan, áy náy, muốn gặp một người mua báo nhà, Tiên đã lập mưu, hiểu đủ sáu xu vào tay mấy người qua đường và thi thảm nhờ họ lớn tiếng gọi mua báo Tự-dộng. Đó là cách Tiên khuyến khích ngầm anh em bạn thân.

Bữa cơm chiều, Duy và Điền ăn thêm được mỗi người một bát, lại uống mỗi người một cốc rượu chát đầy, và buổi tối ai ai cũng vui lòng hồi dạ thức rất khuya để viết bài số báo sau.

Một tuần qua, tòa trị sự tính phác các món chi thu như sau này :

### CHI :

- 1/ In 5.000 số báo (cả giấy) ..... 75p.00
  - 2/ Chi tạm lương tòa soạn kiêm trị sự (bốn người) ... 100 . 00
  - 3/ Linh tinh ..... 50 . 00
- Cộng ..... 225p.00

### THU :

- 1/ Tiền bán báo (trừ hoa hồng 20%) 30p.00
  - 2/ Tiền phụ cấp của hãng ô tô ..... 200 . 00
- Cộng ..... 230p.00
- Lãi ..... 5 . 00

Duy tỏ vẻ lạc quan báo các bạn :  
— Khá lắm. Buổi đầu được như thế này là khá lắm rồi. Trong năm nghìn số xuất bản đã gửi biểu hết ba nghìn, còn lại hai nghìn, bán được một. Ấy là báo

bốn lần, nghĩa là trăm hai thôi. Trăm hai công với hai trăm tiền phụ cấp là ba trăm hai.

Duy phá lên cười :

— Thế thì lãi rồi còn gì. Xuất có ba trăm, mà nhập những ba trăm hai.

— Nhưng anh chưa nhìn tới món chi tạm trăm bạc cho tòa soạn kiêm trị sự và món linh tinh năm chục.

— Chà, trời sinh voi, trời sinh cỏ. Và còn tiền quảng cáo của chúng mình nữa, với lại dần dần số bản sẽ tăng lên chứ.

Báo ra được năm kỳ thì số xuất bản đã xuống từ năm nghìn đến hai nghìn, và trái lại, món tiền linh tinh từ năm chục lên đến hai trăm.

Nhưng nếu công việc bán báo có phần sút kém, thì bù lại, công việc quảng cáo lại tăng bội. Công việc ấy là công việc của Tiên. Chàng lấy được rất nhiều quảng cáo của các bạn đồng nghiệp Trung-hoa, nhiều đến nỗi, nếu Phương không can trở, thì Duy đã sẵn lòng rút bớt số trang đăng bài, để nhường chỗ cho quảng cáo.

Duy bắt tay Tiên rất mạnh và

khen :

— Lẽng phằng phằng thế mà khá !  
(Còn nữa)

Khái-Hưng

# LÊ PHONG LÀM THƠ

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LỬ

II



**X**E chạy như biển trong gió ó. Ánh đèn pha chiếu sáng loáng một khoảng xa trước mặt. Những mình cây trắng lần lần hiện đến, nổi bật lên quãng đen tối ở hai bên đường.

Hai tay lái của Phong lăm-lăm giữ lấy vô-lăng.

Anh không nói qua lời nào. Tôi đoán óc anh lúc đó làm việc dữ lắm.

Gần đến quán Nèo. Xe đột nhiên chậm lại, rồi ngoắt nhanh về phía tay phải. Tôi, với người sếp-phơ ngồi đằng sau, ngã hẳn về một bên.

Rồi xe lại lững lờ. Từ chỗ này, đường vừa hẹp vừa xấu. Chúng tôi nhiên lúc nhảy bán người lên khỏi chỗ ngồi mà Phong vẫn không rút bớt tốc lực. Hai mắt anh mở to hết sức nhìn chăm-chăm lên một đường.

Bỗng Phong đưa thân về đằng trước nhìn kỹ một lát rồi gọi to :

- Bình!
- Gì?
- Tôi đoán trúng lắm.
- Trúng gì?
- Vừa rồi, một chiếc xe hơi chạy trên đường này, về phía Cầm giang.

- Sao tôi không thấy vết xe?  
- Anh thì phải có những dấu bánh in rất rõ xuống đường đất mới thấy được. Tôi, tôi chỉ cần những vết mờ kia thôi.

Phong chỉ cho tôi những vết mờ mà chỉ riêng đôi mắt tinh sáng của anh nhận thấy. Phong lại liếc :

- Xe nhỏ, vừa qua đây chừng năm phút. anh trông kia kia, phía trước còn một ít bụi trắng dưng bay... Xe chạy rất nhanh, chứ không « rùa » như cái xe khờ này.. Nhưng không hề gì, ta đến cũng vừa kịp.

Tôi hỏi xem « đến vừa kịp » để làm gì, và trong câu truyện lạ lùng này có những gì, nhưng Phong không thèm đáp. Trong bóng tối, trên mặt anh, tôi chỉ thấy có đôi mắt trao-trào, linh động và lộ ra vẻ quả quyết khác thường. Ba phút sau, anh lại gọi tôi :

- Bình! anh có can-dảm không?
- Để làm gì?
- Anh có can-dảm không?
- Sao không?
- Được lắm. Anh hỏi người

sếp-phơ xem trong xe có thùng không.

- Thùng? Để làm gì?
  - Thì cứ hỏi xem nào? ...
- Nhưng thôi, thất lung của tôi với của anh cũng đủ.
- Nhưng để làm gì mới được chứ?

Phong chỉ nói :  
- Coi chừng đấy, đến nơi rồi.

Xe nhẩy lên một cái rất mạnh. qua đoạn đường xe lừ lừ chạy ngang đó, rẽ sang một đường rất nguy hiểm, chạy từ từ đến một cái phố nhỏ yên lặng. trước mấy căn nhà góc cửa đóng kín; rồi ngừng.

Phong ra hiệu cho chúng tôi

vừa nghe ngừng chung quanh. Bỗng một tiếng còi miệng huýt lên ở đằng xa. Phong cho ngón tay vào mồm huýt lên một tiếng đáp lại :

- Văn Bình, xuống!
- Tôi xuống.
- Ông lái!
- Người sếp-phơ đáp :
- Tôi đây.
- Phong nói thực nhanh :
- Ông cứ ngồi yên trong xe này đợi chúng tôi. Ngủ đi cũng được. Nhưng đừng bao giờ bóp còi hay bật đèn pha.
- Vâng.
- Ông cầm lấy đồng bạc này uống nước.

với giọng nói lạnh lùng lúc này đủ báo cho tôi biết sắp có việc nghiêm trọng.

Đi được chừng ba chục bước nữa, tôi mới thấy lập lo ánh đèn từ mù ở nhà ga.

Phong đứng dừng lại bảo tôi :  
- Xe lửa chòng ra cũng hơn hai mươi phút nữa mới đến nơi... Hai tháng đợi bọm của chúng ta, tôi sẽ hỏi đến sau. Bây giờ hãy sửa tên « đồng đảng » của chúng ta.

- Tên đồng đảng?
- Phải, vì chỉ có một đứa...
- Sao anh biết?
- Im. Nó kia rồi.

Từ phía nhà ga, cách chúng tôi chừng năm mươi thước, một cái bóng đen dang từ từ bước đến.

Phong hút thuốc lá cho sáng lờ lên ba lượt. Đàng kia, người đang tiến đến cũng hút thuốc lá và lửa thuốc lá cũng sáng lên ba lượt. Tôi nhận ngay ra đó là một thứ hiệu báo riêng. Những điều tôi chưa hiểu được là tại sao Phong lại biết có « tên đồng đảng » ở đây và nhất là biết cả lối báo hiệu của chúng. Phong nói rất nhanh và rất khê :

- Bình! phải can-dảm, phải nhanh-nhẹn và yên-lặng hết sức.
- Được.
- Cầm lấy chiếc đèn bôm này.

Tôi cầm.

- Bao giờ tôi nói : A moi! thì bùm lên soi vào mặt « nó », nghe chưa?

- Được.
- Còn « nó », đã có tôi trị.

« Nó » lúc ấy chỉ còn cách chúng tôi đó mười bước. Phong và tôi đứng im chờ. Sau, Phong sẽ hỏi, tiếng nói chềch đi :

- Nguyên?
- Một tiếng khàn khàn đáp :
- Nguyên!
- Rồi lại hỏi :
- Bản với Hạp?

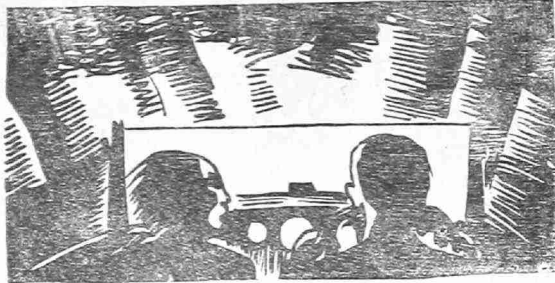
Phong « Ừ! » Nhưng với chìa :  
- Bản với Hán! Thế nào?

- Gì?
- Ô-tô để đâu?
- Gần đây.
- Cần-thần chứ?
- Cần-thần.

Cái bóng đen trước mặt chúng tôi chọt lóit :

- Sao bảo đi tàu hỏa?
- Phong đáp :
- Phút cuối cùng mới thuê được ô-tô. Với lại để-phòng cần-thần rồi, không sợ gì nữa. Nào!

Attention! A moi!



ngồi yên trên xe. Một mình anh nhàu xuống và ngảnh báo tôi :

- Riềm, thuốc lá, mau lên!
- Cái gì?
- Đưa riềm với thuốc lá đây.

Tôi ngạc nhiên, nhưng tôi đưa cả những thứ anh hỏi.

Phong đánh riềm hút thuốc, rồi lật đèn pha đi. Chung quanh chúng tôi vẩy dặc những bóng tối.

Tôi chực hỏi thì Phong nắm lấy cánh tay tôi giữ lại.

Im lặng đến năm phút. Trong khi đó, Phong vừa hút thuốc lá.

- Cầm ơn ông.
- Giọng nói người sếp-phơ là giọng nói của người kính ngạc.
- Văn Bình! Đì!

Phong với tôi đi về phía có tiếng còi thổi lúc này. Mặt tôi đã quen tôi nên biết đó là phía nhà ga.

Phong vẫn hút thuốc lá luôn mồm, một tay vẫn nắm lấy tay tôi không rời; trong cử chỉ ấy tôi thấy như Phong muốn an-ủi tôi, muốn trao

một ít can-dảm của anh cho tôi; sự yên lặng trầm ngâm của anh bấy giờ với những câu nói ngắn,

## Librairie BAC-HÀ

N° 69, Rue Julien Blanc Hanoi

Có nhiều sách học và truyện, mới và cũ, bán giá rất hạ.

NHẬN MUA SÁCH CŨ

— Gì?  
— A mới!

Cái đèn bươm của tôi đã soi vào một bó mật ngọt nhiên, hai mắt sâu, híp lại vì chói. Ngay lúc ấy, một cánh tay của Phong đã khóa nghẹn lấy cổ hẳn, bề ngóat đầu sang một bên. Người lạ mặt đẩy đưa một lúc, nhưng không thấy nổi, hai mắt tròn ngược, rồi gieo dần, ngã quỵ xuống chân Lê Phong.

Phong vội tháo giày lưng, trói rất chặt tay hẳn. Bằng ấy việc không đầy ba phút đồng hồ.

Phong cúi xuống, cười nói:

— Ngón đỏ của Lê Phong gián-đi, nhưng công hiệu thực. Anh lấy thắt lưng trói chân nó lại, để tôi đem xe hơi khiêng nó lên.

Phong nhanh nhẹn chạy về phía ga. Một lát sau, anh ngồi trên một cái xe nhỏ, đi dật lùi về chỗ « chúng tôi » và bảo:

— Nhảy lăm. Không ai ngờ gì hết. Cầm-giang yên ngủ cả rồi. Nào, đưa « gói hàng » của ta lên đây.

Phong vớ tôi khiêng « gói hàng » để nằm co tròn trên một góc xe, rồi cùng trèo lên. Phong vui vẻ nói:

— Bây giờ làm đến việc thứ hai, vì tất cả có ba việc trong đêm nay: việc thứ hai vui nhất, vì ta sẽ được gặp một thiếu nữ rất có duyên.

Tôi ngạc nhiên:

— Sao? Một thiếu nữ? Ở đâu?

— Ở Cầm-giang! Biết thư Diễm-mai...

— Ủ, nhưng sao lại đến nhà người ta?

— Vì... cần phải đến.

Tôi vừa hỏi được một tiếng:

— Nhưng...

Thị anh đã cho xe chạy vút lên. Phong nhất định không thêm bán tình với tôi, nhất định không nói cho tôi biết một tí gì... Trong việc này, anh bắt tôi đi từ cái ngạc nhiên này đến cái ngạc nhiên khác.

Đến trước một cái cổng lờn.

Phong nhũ xuống xe giắt chuông. Một đàn chó chạy sủa ra căn vãng lên, làm Phong có dịp nói một câu khôi-hài:

— Gớm, các bác làm gì mà làm tôi thế.

Hỏi hỏi người ra mở cổng:

— Có Phương có nhà không?

— Có, nhưng ông hỏi có việc gì?

— Tôi ở Hải-phòng lên có một tin rất cần... anh vào nói ngay với cô Phương.

Chúng tôi qua một vườn hoa có lối đi thẳng vào một tòa nhà cao rộng một tầng, làm theo kiểu mới. Trong nhà, một ngọn đèn « măng-sông » chiếu sáng ra tận ngoài hiên. Trên một chiếc bàn

nhỏ, gần divan, những báo, sách để ngòn ngang, trong đó tôi nhận thấy những số Thời-Thế mới ra và một vài cuốn tiểu thuyết trình thắm. Người thiếu nữ mà tôi đoán là cô Phương vừa mặc xong chiếc áo dài mỏng, bước ra phòng khách và mời chúng tôi ngồi. Có ta quả như lời Lê Phong, có một thứ nhan sắc rất ý nhị.

Phong không ngồi, đứng dốt nói:

— Thưa cô, cụ Tham bị nạn xe hơi ở Hải-phòng.

Người thiếu nữ giật mình:

— Trời ơi! Thầy tôi bị nạn xe hơi?

— Vâng... Nhưng không đến nỗi nguy lắm. Cụ đi hồi lại tin tức ở Sầu-kho, lúc trở về khách sạn thì xe cụ đâm phải một cái goòng đương chạy.

— Chết chưa...thế thưa ông, sao thầy tôi không báo đánh té-lê-gam ngay...

— Vì cụ gặp chúng tôi... Và lúc ấy đã hơn tám giờ, đánh té-lê-gam-me muộn quá. Chúng tôi là người nhà ông phân Lĩnh.

— Vâng, ông phân Lĩnh, tôi đã biết...

— Cụ có nhớ chúng tôi về báo tin cho có và báo có xuống Hải-phòng ngay...

— Ngay đêm nay?

— Vâng, vì cụ sự gấu quá, mai không ra đơn liều sớm được. Bốn giờ sáng mai, tàu Claude Chappe đã ghé đến Hải-phòng...

Trên mặt người thiếu nữ chỉ có dáng lo sợ, chứ không tỏ vẻ gì là nghi ngờ lời Phong. Có ta nói:

— Thưa ông, ông xem ra thầy tôi có việc gì không?

— Lúc mới bị nạn thì giữa nguy hiểm, vì cụ ngã đi ở giữa đường. Họ trở ngay cụ vào nhà thương tây và nhờ công cứu chữa gặp nên lúc chúng tôi được tin đến tham, cụ đã tỉnh. Cụ bị một vết nạng ở đầu, gần thái dương.

Tôi nhìn Phong và tự hỏi không biết anh dựa ra câu truyện ấy có ý gì. Cũng không hiểu anh làm thế nào biết rành mạch gia-đình nhà này đến thế. Phong giữ về mặt buồn rầu của người gặp những trường hợp ấy. Anh nói tiếp:

— Cụ lại dặn rằng có cụ đi thì tìm cơ nói với ông Liêm...ông Liêm là em có phải không?

— Vâng. Nhưng thầy tôi dặn sao?

— Dặn nói với ông Liêm rằng cụ muốn gọi có xuống Hải-phòng ngay, nhưng không được nói rằng cụ bị nạn, sợ ông lo sợ quá... Ông Liêm đang gấu phải không?

— Vâng.

— Ông b. thương-hắn?

K

HƯƠNG trông hai tay xuống chiếc, lè dần người ra một góc giường, rồi giờ tay mở ngăn

kéo bàn. Chàng cúi mặt nhìn vào ngăn kéo, nhưng vì buồn tối, không nom rõ, nên chàng cho tay vào lục lọi, năm ngón tay sờ ra quờ quạng bốn góc. Tìm một lúc lâu, chàng dạy ngăn kéo lại, có vẻ thất vọng. Khương nhớ rõ một hôm có vút vào ngăn kéo một điều thuốc lá hút dở, thế mà nay biến đâu mất. Chàng cau mày làm bầm:

— Chắc là thằng nhỏ khốn nạn ấy nó soáy của mình rồi.

— Vâng, nhưng đỡ nhiều rồi.  
— Cụ cũng nói truyện ông ốm gần khỏi, nhưng cụ không muốn ông nghe thấy tin dữ ấy. Ông Liêm hiện ở đâu?

— Em tôi nằm ở phòng bên...  
— Thử hay ngủ?  
— Ngủ.

— Váy có cũ để ông ngủ.... (Phong xem đồng hồ tay) Mười một giờ ba mươi nhăm... Cô đi ngay với chúng tôi, xe đợi ngoài kia...

Người thiếu nữ đứng lên:

— Thưa ông, liệu có phải đem tiền... Thầy tôi có dặn gì về tiền nong...

— Không. Nhưng có đem đi cũng tiện. Hình như cụ định đơn ông cả rồi về ngay, nên...

— Vâng. Tôi hiểu. Vậy xin hai ông chờ tôi mấy phút.

Người thiếu nữ vào thì anh mỉm cười ghé tai tôi nói nhỏ:

— Anh làm ơn bỏ hộ cái bộ mặt ngờ ngẩn của anh đi... Tôi có ngạc nhiên như anh đâu...

— Nhưng...

— Chẳng nhưng gì hết.

Cô Phương ra, tay cầm cái ví nhỏ, vội vã không kịp thay áo khác, nó toan giật chuông gọi người nhà. Nhưng Phong đoán trước cử chỉ ấy nên ngăn lại, rồi nói:

— Mời cô hãy ngồi đó.

Người thiếu nữ không hiểu, nhìn Phong ra ý hỏi. Anh nhắc lại:

— Mời cô ngồi xuống...

— Nhưng...

— Có không phải đi Hải-phòng nữa!

Đến tôi cũng không khỏi lấy làm lạ. Phong vẫn thần nhiên:

— Thế là đủ rồi. Có không phải đi thăm cụ Tham ở Hải-phòng, vì cụ Tham không bị nạn ở đó bao giờ cả...

(Ký sau đây hết)

Thế-Lữ

C H I E N

TRUYỆN NGẮN

Bồng Khương chợt thấy một mẩu thuốc lá nằm gọn ở chân cái ghế. Chàng cầm lên, thổi mạnh cho hết bụi, dề vào mũi người.

— Thuốc lá Àng-lê. Chắc là của thằng cha Hạp lại thăm mình hôm nọ.

Khương sé giấy và lấy ngón tay cời thuốc cho tới ra. Chàng nhìn đăm thuốc trong lòng bàn tay, vui mừng nói:

— Cũng được một điều nhỏ.

Móc túi một lúc lâu, Khương lấy ra một tập thuốc lá, rồi ngồi loay hoay quẩn. Chàng làm công việc ấy rất thông thả như có ý kéo dài cái thời kỳ chờ đợi được hút một điều thuốc lá rất ngon.

Từ ngày bị liệt hai chân — đến nay đã gần bảy năm — Khương lúc nào cũng quanh quẩn trên giường.

Không làm việc gì cả, nên chàng lấy cái nghiệp thuốc lá làm một cái thú độc nhất để khuây khỏa nỗi buồn. Nhà chàng nghèo dần: chàng còn sống được đến bây giờ là nhờ ở người vợ có ít lưng vốn mở một cửa hàng bán gạo lẽ.

Khương đánh riêm châm điều thuốc lá, nhưng vì thuốc ăm, chàng hút mỗi mồm mà không được tí khói nào. Giấy ướt nước bọt rách tung; Khương nhỏ mạnh cho những sợi thuốc khô bám lấy môi rồi tức mình quẳng điều thuốc lá đi.

Khương nằm yên một lúc, toan gọi thằng nhỏ, thì có tiếng vợ chàng thét ở ngoài nhà. Chàng định bảo thằng nhỏ xin tiền mua thuốc lá, nhưng thấy vậy, chàng đành nhịn thêm đợi lúc khác. Nửa giờ sau, nghe ngóng biết là ở ngoài cửa hàng không có khách nào, Khương khẽ gọi:

— Nhỏ ơi!

Không thấy thằng nhỏ vào, và biết là nó bận luôn tay, nên Khương cứ thỉnh thoảng lại gọi khẽ một tiếng, may ra lọt tai nó chăng. Sau cùng, thấy thằng nhỏ vào, chàng ngập ngừng dặn:

— Em ra xin mẹ tiền mua cho cho cái bao thuốc lá.

Lúc thằng nhỏ cất tiếng hỏi, chàng đã đoán trước được những lời của vợ chàng:

— Cậu mày hút gì mà hút làm thế. Cậu mày hút một nửa, thì mày cũng hút vào đây một nửa. Bình mai cũng không chứa được thôi ăn cắp của chủ.

Theo sau lời nói, một tiếng cộp mạnh lên đầu thằng nhỏ, nhưng

Khương chỉ để ý đến tiếng mở nắp và tiếng xu, hào chạm nhau. Đưa tiền rồi, vợ chàng còn làm bầm nói một mình :

— Hút vào chỉ tở ho, chứ có được tích sự gì đâu.

Thắng nhỏ vào buồng, nửa như đặt, nửa như vứt bao thuốc là lên trên nắp cái ấm gỗ, rồi bước vội ra ngay. Khương không nhận thấy cử chỉ khinh thị của đây thế, chàng chỉ khó chịu về nội phải lái mãi mới với tới cái giỏ để lấy bao thuốc. Chàng chần



trọng mở bao ra, quán một điếu thật to, rồi nằm ngửa hút luôn mấy hơi dài.

Khởi thuốc khi bay ngang qua những tia nắng xiên chéo từ khe cửa sổ xuống đất hiện rõ ra như những đám mây, rồi một lúc sau lại biến mất vào trong bóng tối gian phòng. Khương đau đớn nghĩ đến cái thời kỳ cường tráng từ năm hai mươi năm đến năm ba mươi tuổi, cái thời kỳ còn chứa chan hy vọng về cuộc đời, lúc nào cũng hoài bão những công cuộc to lớn, bỗng dưng, chỉ khi hùng dũng. Học thuyết luật

được hai năm, Khương bị đuổi, rồi từ đây, chàng bắt đầu hành động. Vợ chàng, người đàn bà cần cù, chưa ngạo ngời bán gạo ở cửa hàng hơi do con là cô Liên, một thiếu nữ mảnh rẻ, dịu dàng, hai con mắt đẹp lúc nào cũng như dương mơ một giấc mơ xuân. Liên lấy chàng chỉ vì phục chàng là người có chí rộng. Nhưng nay cái chí khí của chàng, cũng như cái sắc đẹp của Liên không khác gì làn khói thuốc là đã bay qua tia nắng biến vào bóng tối đen.

Từ khi bị chân tế liệt, tuy vẫn nghĩ đến những việc hoài bão, nhưng Khương dần dần thấy không tha thiết nữa, cho những việc ấy là không cần. Chàng thờ ơ với mọi việc, thờ ơ với cả vợ chàng là người chàng tưởng yếu đến khi nhắm mắt. Vợ chàng cũng không yêu chàng nữa, và sau bảy năm vất vả, khổ sở, nàng chỉ coi chồng như một cái bao nặng trên vai, muốn vứt đi mà không nỡ.

Khương chỉ mong vợ bỏ hẳn mình, vì có thế, chàng mới có can đảm định liệu lại đời chàng. Còn có người nuôi cơm ăn, thì chàng còn như thế này mãi, vì chàng đã hết cả nghị lực, không thể tự mình vùng dậy được.

Khương quán luôn điếu thuốc là thứ hai hút tiếp ; trong phòng khói um nư có sương mờ. Chàng thấy rức đầu và rạo rức trong người. Tiếng vợ chàng thì thê mắng dấy tờ ở ngoài nhà khiến chàng bịt tai lại. Tuy vậy, chàng cũng vẫn nghe rõ và lần này khác hẳn mọi lần, chàng lại để ý nghe.

— Vừa mới thấy bóng ở đây đã chạy rúc vào buồng ngủ. Ngày gì mà ngủ lảm thế. Tao nuôi mà để mày ươn thây ra ngủ và ăn hại tao à ?

Vợ chàng hừ lên một tiếng dài rồi tiếp theo :

— Sao mà cái số tôi số khổ số số thế này. Những tội, những nợ nặng chình chịch cả người.

Khương xoay mình úp tai xuống gối nằm yên như người không muốn nghĩ ngợi gì cả. Nhưng trí chàng vẫn cứ quanh quẩn với mấy tiếng mắng :

— Minh bịt tai thì chỉ mình không nghe thấy. Nhưng những tiếng ấy vẫn có.

Chàng ngời vùng dậy, màu rục lên làm chàng nóng bừng mặt. Chàng cất tiếng gọi :

— Nhỏ !

Liên chạy ngay vào, vì thấy tiếng chồng gọi to khác thường, đoán là có việc gì nguy kịch.

— Gì thế, cậu ?

— Mơ ngồi xuống đây, tôi nói câu truyện.

Liên nhìn quanh quẩn biết là

không xảy ra việc gì, liền gắt :  
 — Cậu làm gì mà rối lên thế ?  
 — Mơ ngồi xuống đây đã nào !  
 — Cậu muốn nói gì thì cứ nói ngay đi. Tôi đương giờ bận...

Khương nói như quát :  
 — Thì tôi bảo mơ ngồi xuống !  
 Liên cũng quát lại :

— Cậu muốn mắng tôi đấy, có phải không ? Ở là chưa ?

Khương hạ giọng xuống :  
 — Tôi tưởng khi mơ mang dây tờ, thì mơ cũng nên nghĩ đến tôi mà liệu giữ gìn lời nói. Mơ cũng phải có ý tứ một chút chứ ?

— Bây giờ cậu lại cảm đoán không cho tôi mắng đây thế nữa sao. Tôi giận thì tôi nói cho sưng mồm, tôi không rời hơi đầu mà nghĩ đến ai cả... Khờ thì chưa, muốn yên thân mà người ta không cho tôi yên thân. Thế này thì chết đi cho rảnh.

Khương dơ cho vợ im hẳn rồi cố lấy giọng ôn tồn nói :

— Mơ khờ thì tôi cũng không sưng sưng gì. Nhưng mơ nên nghĩ lại ngày trước mà thương tôi. Sao vợ chồng mình...

Khương muốn nhắc lại cái thời kỳ hai người yêu nhau ngày xưa, nhưng nhìn vợ thấy nét mặt lạnh lùng, hai con mắt khô khan, chàng biết rằng không bao giờ, không bao giờ nữa, còn mong sống lại được những ngày hạnh phúc đã qua.

Liên không hiểu chồng định nói gì, trước khi quay ra, nàng cười gằn, nói :

— Làm người ta mất cả thì giờ! Chả được tích sự gì, chỉ được cái nhằng hão.

Hai tiếng « nhằng hão » khiến Khương uất người lên, vì nhắc Khương nghĩ đến cái tình chàng hái của chàng nay đã nhạt. Chàng muốn ngoài chàng ra không ai được nhận thấy sự trụy lạc của tâm hồn mình. Chàng nghiên rằng, năm tay giờ lên trước mặt vợ :

— Mơ phải biết, nếu tôi không tàn tật...

Nhưng đáng dấp hùng hổ của Khương chỉ làm cho Liên cười nhạt :

— Cậu không phải dọa. Cậu dọa nhiều lần rồi. Cậu tưởng tôi sợ cậu lắm hay sao...

Nàng đi ra lăm lăm :

— Anh hùng rơm !

Khương nằm cái nấp năm toan nếm theo vợ. Nhưng chàng lại hạ tay xuống, Chàng tự bảo :

— Có hơn được gì đâu. Nó cũng đã khờ chán về mình. Giờ nó thành ra khôn nạn như vậy, đâu phải lỗi tại nó.

Khương chán nản, nằm vắt xuống giường. Chàng cố nhắc hai chân lên, nhưng không thể được.

— Minh cũng như thằng chết rồi !

Mắt chàng hằn để ý đến con

dao díp, lưỡi thườn thườn nhọn vì đã bị mài nhiều lần. Con dao đó có chàng mua từ ngày còn khỏe mạnh, và đã nhiều lần dùng để hộ thân, vì độ ấy chàng có bao nhiêu người thù, người sợ chàng !

Nhìn cái mũi dao nhọn hoắt, chàng lại nhớ những hôm hội họp với các bạn ở nhà ão dùng mũi dao để mở những hộp thuốc phiện mới mua về. Chàng còn nhớ trong tay rõ trước mắt bàn tay của cô á-dào yêu điệu

tim chỗ chích, rồi mũi dao cảm xuống, làm phọt lên một ít thuốc phiện đỏ sẫm như máu đặc.

Khương bắt giắc với con dao díp, lấy ngón tay trở vòn mũi ão để thử xem sắc, nhọn. Chàng nắm chặt cán dao trong lòng bàn tay, đưa lên gần cổ. Chỉ một cái chích nhẹ vào gáy, một ít máu phọt ra, thế là hết. Văng vẳng bên tai chàng mấy tiếng :

— Anh hùng rơm ! Anh hùng rơm !

Chàng sẽ yên lặng không kêu một tiếng nào để tỏ cho vợ biết rằng mình cũng còn có can-dảm, cái can đảm cuối cùng, biết chết một cách lặng lẽ.

Bỗng chàng sợ hãi, hai con mắt mở to chăm chăm nhìn bàn tay nắm con dao. Cảnh tay tự nhiên ngã dần dần xuống chiếu và bàn tay mở ra ; con dao lẩn trên mây ngón tay rồi rơi khê xuống nền đất. Khương lăm lăm bằng tiếng Phấp :

— Khổng ! Ta không thể được.

Cánh cửa sổ hở mở lại một cơn gió đông sập lại. Trong buồng tối om, Khương thấy lạnh cả người ; những câu rức của vợ, sự nhất gan lúc định quyền sinh đã làm cho chàng trông thấy rõ cái chết của tâm hồn chàng. Chàng cảm thấy cái chết ấy ghê sợ bằng mấy mươi cái chết thật, vì nó bất chàng phải sống mãi, sống để mà biết.

Khương ruồi hai tay, nhìn lên mái nhà. Một tia nắng lọt qua khe lá làm chàng nghĩ đến cảnh vui sống của cuộc đời bên ngoài. Chàng tưởng - tưởng các ngọn cây đương phấp phới ánh sáng, ngả nghiêng đùa với gió và những đám mây trắng đongrheo nhằng trôi trên trời xanh cao...

Mấy có con gái vừa đi ngang qua vừa nói truyện. Khương tưởng-tưởng họ đẹp lắm, người nào cũng khỏe mạnh, mà dăm hồng vì nắng, và mắt trong sáng vì phản chiếu ánh sáng trong trời cao thì tươi.

Một tiếng cười ròn sau một câu nói đùa, Khương nghe như là ở trên cõi sống đưa xuống, mà cái buồn tối của chàng, tưởng như là một cái áo quan lớn để chôn sống chàng.

# VUI CƯỜI

## Trong vòng luẩn quẩn

Một người nhà quê đến nhờ Trang - sư bênh vực cho mình trong một vụ kiện mà người láng giềng đã đầu đơn kiện anh ta.

Trang sư bắt đầu hỏi đến số tiền đóng trước.

Người nhà quê nói:

— Thưa ngài, tôi không thể đóng cho ngài một số tiền to được, vì hiện nay tôi không có việc làm.

— Nhưng từ ra, ông cũng đóng ít rưỡi cho tôi chứ?

— Thưa ngài tôi chỉ có sáu con thỏ, ba con gà và một cái xe đạp.

— Ở thế thì còn hơn là không có, việc này chàng tôi sẽ thu xếp được; nhưng người kia đầu đơn kiện ông về việc gì?

— Về việc tôi đã ăn cắp của nó sáu con thỏ, ba con gà và một cái xe đạp.

(Marianne)

## Khéo dạy

Khách đến chơi nhà, vừa nói chuyện với thầy thầy cu, vừa vuốt ve nó.

Thầy cu lấy tay cạy mũi dừ mũi ra xem. Thấy nó mắng:

— Cây dừ ở mũi ra như thế, bần lâm:

Thầy cu trả lời:

— Thế để con nhét nó vào vậy. A. P.

## Mù mà sáng

Một lão mù để dành được năm đồng bạc đem chôn ở một góc vườn; nhưng một bác láng giềng trông thấy đào lên lấy trộm. Lúc tìm, lão thấy mất, biết chắc là bác hàng xóm ăn cắp, bèn nghĩ cách lấy về. Lão sang báo hẳn ta rằng:

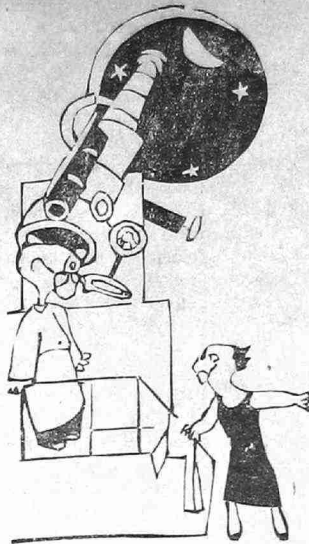
— Bác ơ, tôi khó nghĩ quá. Tôi để dành được món tiền một chục bạc, một nửa tôi đem đầu một nơi kín đáo chắc chắn, rồi không biết còn nửa này nên để một chỗ ấy hay nên đầu chỗ khác? bác nghĩ dum hộ tôi.

Anh hàng xóm ta mong lấy được cả món tiền một chục bạc mới khuyên lão mù nên chôn cả vào một chỗ là hơn, rồi hẳn ta vội đem trả nguyên số đã lấy được về chỗ cũ, chắc mồm thế nào lão mù cũng đem chôn nốt của theo lời khuyên của mình.

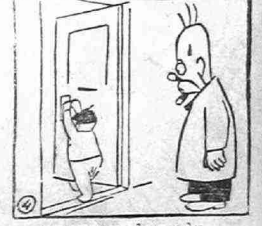
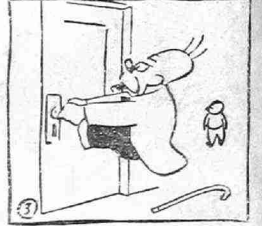
Nhưng lão mù không chôn nữa, đào lên bỏ tiền vào túi, rồi gọi bác hàng xóm mà bảo va rằng:

— Bác ơ, lão mù mà lão còn sáng suốt hơn chán vạn đũa có mắt kia đây. A. P.

# N U CƯỜI



**NHÀ THIÊN VĂN VÀ BÀ VỢ**  
— Này cậu, cậu xoay ngang hộ ông nhóm về phía nhà ông Ất, hai vợ chồng ông ta đương cãi nhau!  
Rue et Rue



**TRANG KHÔNG LỜI**  
Fondation Steis



Công dụng bất ngờ của một người làm trò xiếc hết ra lửa.  
Daily Express



— Người anh hùng bao giờ cũng chịu khổ cho đến cùng!  
L'ambigu

NHỮNG CỬA HÀNG

**IDEO**

LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRẢNG  
BÁN HẠ GIÁ MỌI THỨ  
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ  
RA VÀO TỰ DO

**VIÊN-ĐÔNG AN-ĐƯỜNG**

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT

HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

# 2° TRÔNG



# VÀ TÌM

## NHỮNG Ý NGHĨ, NHỮNG CÁI THẤY TRONG CÁC BÁO, NHỮNG VIỆC XẢY RA TRONG THẾ-GIỚI



### VÀI

### TU' TU'ỜNG

**M**ỘT điều thực tế : dân tộc Việt-Nam sinh hoạt bên cạnh dân tộc Pháp, chung đụng với dân tộc Pháp. Tuy vậy, trừ một vài trường hợp riêng không kể, người Pháp và người Nam sống mỗi người một thế giới cách biệt không có liên-lạc với nhau.

Cho nên không hiểu nhau. Người Nam đối với văn minh của nước Pháp thì vẫn sẵn lòng kính phục, nhưng đối với cá nhân Pháp, thường vẫn lãnh đạm nếu không có ác cảm. Là vì họ hiểu lầm người Pháp. Họ vốn có tính trầm ngâm ít nói, không mấy khi bày tỏ tình tình họ một cách rõ ràng, khác triết. Người Pháp, trái lại, lòng nghĩ thế nào, nói ngay thế ấy, cho nên không mấy khi hiểu được họ.

Sự không hiểu nhau ấy khiến sinh ra sự khinh bỉ lẫn nhau. Đã khinh bỉ lẫn nhau, tất nhiên cái hố phân-biệt hai dân tộc càng ngày càng rộng. Đó là một điều đáng lo và đáng buồn, vì không có gì khó chịu bằng phải sống cạnh người mình không ưa.

Muốn lấp cái hố ấy, phải thành thực thân-thiện với nhau. Người Nam thì lúc nào cũng nên hết sức biện bạch để bày tỏ cho mình bạch ý tưởng, tình tình của mình, và người Pháp trông thấy người Nam nào cũng nên coi như một « người » có cảm giác, có linh hồn.

**Hoàng-Đạo**

## TỪNG TUẦN LỄ MỘT

### VIỆC THẾ GIỚI

#### Tại nước Đức

**T**RONG khi các nước đều chú ý đến việc nội loạn ở Tây-ban-Nha, thì ở nước Đức, thủ tướng Hitler ra lệnh tăng hạn tổng-quân hai năm.

Một việc quan trọng khiến các nước xôn xao lo lắng. Âu-châu lại bước được một bước dài đến hòa chiến tranh. Lê tự nhiên, cường quốc khác cũng lo lắng thêm binh đề tự vệ. Ông Léon Blum, thủ tướng Pháp đã lập hội nghị với nguyên súy Gamelin cùng các tổng trưởng bộ quốc phòng để tìm cách phòng ngừa sự bất trắc về sau. Hiện những điều dự định còn giữ bí-mật. Chính giới Anh-cát-lợi cũng lấy việc Đức tăng hạn tổng-quân làm lo ngại, sửa soạn tăng không-quân.

Đức tăng hạn tổng-quân, lấy có rằng để đối phó việc tăng binh lực của Nga-Sô-Viết, nhưng đó chỉ là một cớ. Sự thực, thì Đức muốn có đủ sức mạnh để đóng một vai quan trọng trên sân khấu Âu-châu. Có mạnh, rồi Đức mới có thể dọa nạt nước khác để đòi lại những đất thuộc địa đã mất. Nhưng có mạnh... rồi mới có chiến tranh.

Đức cũng biết thế lắm, song, hiện giờ phải giữ vai đạo đức giả, tuyên bố là vì hòa bình mà tăng hạn tổng-quân.

#### Tại nước Tàu

**N**ƯỚC Tàu xem chừng khó lòng tranh được nội-loạn.

Lý Tôn Nhân, Bạch sung Hi, lãnh tụ phái Quảng-Tây, cùng mấy tướng đồng chí đã cùng nhau uống máu an thần, quyết đảng lòng đánh nhau

### GIÚP DÂN BỊ LỤT

Một ban Hội-đồng cứu tế nạn dân bị lụt mấy hạt Bắc-ninh, Hải-dương và Hưng-yên, đã được phép thành lập và bắt đầu queryn trong khắp miền Bắc kể từ ngày 1er septembre 1936.

Hội-quan ở nhà hội Khai-Trí Tiến-Đức phố Hàng Trống Hanoi. Các nhà từ thiện cho tiền, xin mang lại ông Lê-văn-Phúc là thủ quỹ của hội (80-82 Hàng Gai Hanoi), cho gạo hoặc cho các thứ dùng, xin mang lại hội quán K.T.T.Đ.

Độc giả Ngày Nay, muốn giúp vào việc nghĩa xin cứ gửi ngân phiếu thẳng đến Hội đồng cứu-tế cho khỏi mất thì giờ chuyển giao. Tỷ lệ 1000 đồng giúp 30p.00.

với họ Tưởng cho đến cùng.

Trong khi ấy, Lâm-vĩnh-Thành, không-quân tu-lệnh Quảng-tây đem mấy đội phi cơ bay sang Quảng-dông về hợp lực với chính-phủ. Máy trường khác cũng theo gương ấy.

Sợ đề đảng dai mãi, thì tưởng tá không còn ai, Lý, Bạch đã cho quân tiến sang Quảng-dông và nghe đâu đã chiếm được Bắc-hải. Tuy tình thế gay go như vậy, T. G. Thạch vẫn chưa nản việc điều đình, nên luôn luôn khiến Phùng-ngọc-Tường gửi điện sang cho Lý, Bạch hẹn nơi hội họp.

T. G. Thạch đối với hai trường ấy kể cũng đã nhân nhượng lắm. Hiện giờ Tưởng còn lưu lại Quảng-dông để chính đồn lại tỉnh ấy. Hiện đã ra lệnh cấm đánh bài bạc, mà nhất là mat-trước. Người Tàu rất thích đánh mat-trước (mà trước tây gọi là mahjong) có khi đánh cả ngày cả đêm không chán, có lẽ ham đánh gấp bội ta đánh tổ tôm vậy. Tưởng cho thế là có hại, vì mất hết thời giờ, nên ra lệnh nghiêm cấm: nếu còn đánh, có khi phải tội chém.

Kể như vậy hơi có vẻ tâu một chút. Vì chỉ ở nước đức thánh Không mới động một tí là chém liền.

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### Hối-lộ

**N**GÁCH hành chính trong năm nay vẫn hăm quạ.

Vừa mới có việc mấy ông đường quan tỉnh Bình thuận ăn hối-lộ bị phát giác, nay lại đến việc một ông thượng thư bị cáo làm việc ăn hối-lộ. Ông Ưng Trinh được thăng thượng thư kiêm nhiếp Tôn-nhân-phủ vụ đại thần, bị các người trong hoàng-tộc để ba lá đơn kiện mưu lợi khoản, trong đó có khoản bày đánh bạc tại đơn phủ tỉnh đường mà tự ông làm cái, và khoản đòi an tiền của những người xin vào làm lính tử tế.

Trong Nam cũng có một ông chủ quận, phủ Khuê, bị hội đồng kỷ luật tuyên bố lột chức vì hai tội: vu-cáo dân làm cộng sản để đòi tiền hối-lộ, và gian lận tiền hát của hội Phúc-thiên.

(Xin trang sau cột 4)

# PHÁI BỘ ĐIỀU TRA

**G** LỜI hứa trong kỳ tổng tuyển cử, chính phủ bình dân Pháp đương xưa soạn phải một ủy ban điều tra sang các thuộc-địa. Công việc của ban ấy là: 1) dò xét những nguyên vọng rõ rệt hay u-ẩn của các dân tộc bị trị; 2) thăm vấn tình hình sinh hoạt và trình độ

rồi cũng đến mỹ mãn như thế là xong.

Nhưng một điều khiến cho ta còn nom được một tia hy vọng: là phải-bộ điều tra này là của chính phủ bình dân. Ta có thể mong rằng các phái viên sẽ lấy con mắt mới mà nhìn ta, lấy một linh hồn mới mà hiểu ta. Trước kia, thuộc-địa hay xứ hảo-hộ, thương quốc chỉ coi như nơi để thực dân trực trị, những thị trường cho các hàng hóa, những chỗ lấy nguyên liệu mà thôi. Còn dân thuộc-địa sinh hoạt làm sao, họ coi như một việc phụ. Giờ thì đổi hẳn. Phái bình dân Pháp coi những dân da vàng, da đen dưới quyền thống trị như những « người » có cảm giác, có linh hồn chứ không như những lái liêu để làm giàu cho vài nhà đại tư bản nữa. Vì vậy, công việc của ủy-ban không đến nỗi chật đống trong một tủ kín, và thương quốc chắc là thật lòng muốn cải cách cho dân ta.

Hiểu rõ những lẽ ấy trước hơn ai hết, các giới trong Nam đã tỏ ra thái-độ háng hái, nhiệt thành. Ngay mười ba tháng tám tây, hưởng ứng lời hiệu triệu của ông Nguyễn-phan-Long, một số đông đủ mặt các giới trí thức, tư bản và lao-động đã họp mặt và họp

chìa ra làm bảy tiểu ban cho dễ làm việc. Những tiểu ban ấy, mỗi ban giữ một trng những việc này: chính-trị, hành-chính, lập luật lao-động, kinh-lẽ và lý-lái, dân què và làm ruộng, học-chính và giáo-dục, y-lẽ và vệ-sinh. Ủy-ban sẵn lòng tiếp sức với đủ hạng người bằng lập những cuộc hội hiệp công khai và tổ chức những ủy ban địa phương để nhân dân được dễ dàng

Cải loi của sự liên hiệp ấy hiện nhiên lắm. Nếu toàn thể Đông-dương đều một lòng bày tỏ một nguyên vọng chung, thì nguyên vọng ấy xem ra có vẻ quan trọng. Là vì sau nguyên vọng ấy, người ta thấy mười triệu, hai mươi triệu người đứng. Tiếc rằng sự liên hiệp đó không phải là một sự dễ dàng. Người ta sợ một đảng cấp hay lợi dụng một đảng cấp khác, người ta sợ ý kiến phức tạp, trào lưu hỗn độn, không có thể thống gì. Nhưng công việc gì lại không có sự khó khăn cản trở. Ta phải cố hết sức vượt qua những mối khó khăn ấy, tin nhiệm lẫn nhau, tự đặt ra trật tự, bỏ lòng tự kỷ và nhiệt thành làm việc.

Nhất là phải có nhiệt-tâm, rút bỏ sự thờ-sơ, lãnh-dạm nó dễ làm hại mọi công cuộc, vì, sau khi phải bỏ điều tra rồi Đông-dương, ta vẫn phải hành-động mới mong việc làm của ta có kết quả tốt tươi được.

Hoàng Đạo



Ông Nguyễn Phan Long

liên hóa của các dân tộc ấy. Chính phủ Pháp sẽ dựa theo kết quả của công cuộc điều tra đó để thực-hành những sự cải cách của phái bình dân ở các thuộc-địa.

Được tin này, ông Nguyễn-phan-Long trong Nam đã chiêu tập các giới đảng lo tiếp đón ủy ban, và trong Trung, ngoài Bắc dần dần tiếng hưởng ứng đã lan rả khắp nơi.

Phái bộ điều tra! Số người nhắc nhòm bàn tán đến bốn chữ huyền diệu ấy kể bây giờ đã rất nhiều. Nhưng số người hiểu biết công việc của phái bộ quan trọng thế nào, ảnh hưởng đến xã-hội ta ra sao, tưởng không được nhiều bằng. Một phần lớn vẫn tưởng phái bộ này cũng đến như những phái bộ khác, điều tra tình hình Đông-dương ở bìa trà sâm-banh, tìm lời nguyên vọng dân An-nam trên vịnh Hạ-Long sáng sủa hay trong chùa Đẽ-Thích lòng lấy nguy nga.

Sự thực sẽ không đến nỗi như vậy đâu, tuy những kinh nghiệm đã qua có thể khiến ta trở nên hoài nghi được. Trong trí ta, còn vẫn vương những điều thỉnh cầu đặt lên ông Toàn quyền Varenne, một người của đảng Xã-hội, với cuộc điều tra từng lấy của ông Reynaud, tổng trưởng bộ thuộc-địa. Thời gian trôi qua, và với thời gian, những quyền sách đẹp đã ghi những điều mơ ước của cả một dân tộc cũng trôi đi đâu mất. Bây giờ lại có phải-bộ điều tra, lại những quyền sách đẹp để như nên nhiều người sợ kết quả



Ông Nguyễn Toàn Quyền Varenne

một ủy-ban làm thời để tổ chức một đại-hội-nghị Đông-dương. Hôm 21 tháng ấy, ủy-ban làm-thời lời lập để xét những phương pháp nên thi-hành để giúp cho tất cả các hạng nhân dân được bày tỏ ý nguyện một cách dễ dàng. Ủy-ban không bàn một ông chủ lịch, bầu một ban chỉ-huy gồm có năm ủy-viên là các ông 1) Nguyễn-phan-Long, 2) Trịnh-dinh-Thảo, 3) Nguyễn-an-Ninh, 4) Nguyễn-văn-Tân và 5) Lê-quang-Liêm. Ủy-ban lại



Ông Phạm Huy Lục

bày tỏ ý nguyện. Hiện nay đã có những ủy-ban hành-động của thợ hời lóc ở Saigon, của dân lao-động ở vùng chợ Đũi, chợ Quán, của thợ nhà in và nhiều ban khác nữa.

Ủy ban lại có ý muốn tất cả Đông-dương dự vào việc thảo đầu thỉnh cầu nữa, và trong Trung, ngoài Bắc đã có nhiều người hưởng ứng.

Việc này gây nên một mối dư luận phản văn. Người tán thành vẫn là phần đông, duy những ý kiến của những người hoài nghi, ta cũng nên xét đến. Họ hỏi đại hội nghị có nên gồm hết dân An-nam ở Trung, Nam, Bắc và cả dân Lào, Cao-mên nữa không? Tôi tưởng đại diện cho Đông-dương là dân tộc an-nam ta, những điều ta ước muốn tưởng cũng là những điều ước muốn của những dân tộc khác, trong đó không những có Lào và Cao-mên, mà còn những dân thuộc địa khác như moi, mãn, nùng... Ta hãy cứ lo đến cuộc đại hội nghị của Trung-Nam-Bắc đã, rồi nếu Lào và Cao-mên hưởng ứng phải đại biểu đến, thì càng hay. Có người lại sợ Lục tỉnh là đất thuộc địa, chính thể khác miền Trung và Bắc — dẫu bảo-hộ. Song chính thể khác mà nguyên vọng chung rất nhiều. Thì dụ như tư do báo chí, tự do hội hiệp chẳng hạn thì đâu là ở Bắc hay ở Nam, dân an-nam đều mong một cách. Và lại, tuy phân ra thuộc địa, bảo-hộ, nhưng đều ở dưới quyền thống trị của phái Toàn quyền hết. Vậy sự liên hiệp Trung-Nam-Bắc là một sự rất nên làm,

## Hối lộ

(Tiếp theo trang trên)

Ông quân vô lương tâm lại còn phải ra trước tòa đại hình nữa về tội hối lộ kia.

Ngoài Bắc thì hiện tuân lễ này không có việc hối lộ nào phát giác ra cả.

## Bức thư tuyệt mệnh

CÁCH đây không lâu, ở Nam-dinh một người lính tuần cảnh gác ở gần một vườn hoa kia thấy một người đàn ông treo cổ trên một cái ghế đá. Ông ta liền vội vàng chạy lại cứu xuống, đưa vào nhà thương. May sao — nhưng chưa chắc đối với kẻ tuyệt vọng ấy đã là một điều may — người ấy còn sống sót.

Hỏi, người ấy khai tên là Trần trọng Hán, 20 tuổi, quán xã Tảo-môn ở Hà-nam, và đưa ra một bức thư tuyệt mệnh đại ý nói từ ngày bị tình nghi cộng sản được thả về làng từ nam ngoài, trong một năm trời thường bị chức dịch quân thức rất nghiệt. Có khi bị chức dịch bắt ra điểm giam đến hai ngày, không cho ăn uống gì. Nghĩ tới và cực cho thân thể, không mong trông cậy vào ai, nên Hán định liều kết cái đời khổ sở.

Nếu Hán không may mà chết, thì tội đồ xuống đầu mấy ông làng không biết luật và không biết thương người của làng Tảo-môn. Một người chỉ bị tình nghi, không có ăn nào tuyên phạt quân thức, thì chức dịch trong làng không có quyền sách nhiễu người ta, phải coi người ta như một người lương dân khác. Nhưng một trong thượng, mấy ông làng muốn làng công nên làm nhiều điều rất trái phép. Những ông làng ấy, nên cách chức bỏ tù cho họ mở sang mắt ra.

Hoàng-Đạo



# TỔ CHỨC HƯỚNG ĐẠO

(Tiếp theo kỳ trước)

## Đoàn và đội

Mỗi đoàn có từ một đến bốn đội do một anh đoàn trưởng trông coi và một hay hai anh phó đoàn giúp việc.

Anh đoàn trưởng ít ra phải hai mươi một tuổi, có đủ tư cách đáng tin của một người được toàn quyền diu đất, rèn cặp cho các em nhỏ.

Một đội nhiều nhất có tám người, kể cả người đội trưởng và người phó đội. Trong công việc làm, trong các trò chơi và các kỹ thuật, mỗi đội khác nhau ở cái « cầu vai » là màu của đội và ở một con vật mà đội lấy làm huy hiệu. Con vật ấy có vẽ trên lá cờ của đội, tiếng kêu của nó lấy làm hiệu gọi họp nhau của riêng các đoàn sinh trong đội ấy. Đội trưởng là một người do anh đoàn trưởng cử và được cả các đoàn sinh trong đội công nhận.

## Lập đoàn

Ở một nơi chưa có hướng đạo, một người có đủ tư cách nói trên, được hội đồng toàn hạt công nhận có thể làm được đoàn trưởng lập thành một hay nhiều đội. Nhưng thường nên tập sự ở một đoàn nào đã có sẵn rồi thì hơn.

Các em nhỏ muốn vào đoàn hướng đạo phải ít ra là mười hai tuổi và không quá mười bảy tuổi, được ông bà thân sinh cho phép và được anh đoàn trưởng nhận cho vào đoàn. Người mới vào chỉ là tập quán trong một đội. Sau một tháng tập sự, qua một kỹ thi và được anh đoàn trưởng biết lĩnh nết, nhận cho vào đoàn, anh đoàn trưởng mới ấy tuyên lời hứa làm thi sinh, rồi dần dần lên hướng đạo sinh hạng nhì và hướng đạo sinh hạng nhất.

Trong lúc ở đoàn, một hướng đạo sinh biết nhiều hay có tư chất về riêng môn nào sẽ được những bằng chuyên môn và có dấu hiệu riêng đeo ở cánh tay.

## Lễ tuyên lời hứa

Lễ tuyên lời hứa nhập đoàn của một hướng đạo sinh rất long trọng. Các đoàn sinh đứng thành hình móng ngựa, anh đoàn trưởng và phó đoàn trưởng đứng giữa, anh đoàn trưởng gọi anh đoàn sinh sắp làm lễ lên đứng trước mặt. Sau mấy câu hỏi, anh đoàn sinh giờ tay hứa lấy danh nghĩa của mình: 1./ *Làm tròn bổn phận một người dân đối với tổ quốc*; 2./ *Giúp ích mọi người* và 3./ *Tuân theo luật hướng-đạo*.

Khi nào anh đoàn trưởng quàng khăn nhuộm theo màu riêng của đoàn lên cổ, đội mũ và giao gậy cho người hướng đạo mới « nhập tịch » tức là khi anh đoàn trưởng đã tỏ ý nhận đoàn sinh ấy vào đoàn. Anh lại nói thêm rằng: « Từ bây giờ anh là một phần tử trong gia đình hướng đạo ».



«Sói con» — Hướng đạo sinh

Bắt tay anh đoàn trưởng xong, đoàn sinh được anh đội trưởng đến gần cầu vai, quay ra chào anh em rồi trở về chỗ.

## Lời chào của hướng đạo sinh

Khi chào, đoàn sinh đưa tay phải lên ngang vai, lòng bàn tay ra dằng trước, ba ngón tay giữa giờ thẳng lên, ngón tay cái đè lên ngón tay út. Ba ngón tay giờ lên như thế là có ý nhắc luôn cho đoàn sinh ba lời hứa của mình. Cũng có nhiều khi chào bằng gậy.

## Y phục của hướng đạo sinh

Tuyên lời hứa xong, tập quán đã thành một hướng đạo sinh và được mặc đủ quần áo: hiện nay, người ta chỉ biết có bề ngoài của bao nhiêu công việc hướng đạo: ấy là bộ áo họ mặc trên mình. Một đoàn sinh chính thức ăn mặc như thế này:



Lời chào của hướng đạo sinh



Lời chào của sói con

Mũ lời hướng đạo, áo sơ mi vàng, khăn quàng gấp chéo góc, quần ngắn lên trên đầu gối, thắt lưng có đeo còi, dao, bít-tết gấp xuống trên bụng chân, giày, túi vải, gậy, dấu hiệu hướng đạo, cầu vai của hàng đội... Các đoàn sinh mỗi đội đều có những dấu hiệu riêng.

Trên lá cờ của từng đội có vẽ hình con vật mà đội đã chọn lấy

làm biểu hiệu. Mỗi đoàn có một lá cờ màu lá mạ, bề một thước, bề một thước ba mươi, có thêu tên và dấu hiệu riêng của từng cuộc và tên riêng của đoàn.

## Hướng đạo trưởng lại: Sói con

Hướng đạo sinh ở đoàn từ 12 tuổi đến 17 tuổi là hết hạn. Nhưng có nhiều em dưới 12 tuổi cũng ước ao nhập đoàn hướng đạo, ưa công việc hướng đạo, và thích cái không khí vui vẻ hướng đạo. Vậy có nên bỏ quên cái sở thích nói sớm này ra ấy không? Không, người ta hợp những các em bé ấy lại (phần nhiều là những em từ tám tuổi trở lên) thành những đoàn riêng gọi là *hầy sói con*. Mặc quần ngắn, sơ mi cắt tay, đội



lại sao phải giữ cho móng tay sạch sẽ luôn và tại sao phải thở bằng mũi. Họ tập gập quần áo lấy, tập đánh giày lấy, tập pha một ấm nước, luộc một quả trứng, giặt giũ, quét nhà v...v...

Họ cũng có những trò bằng chuyên môn. Em nào có khiếu và chăm chỉ sẽ trở nên một hướng đạo sinh khá sau này.

## Những anh cả lão đoàn sinh

Những người quá 17 tuổi cả nhà phải bỏ đoàn khi mình còn muốn ở trong đội hướng đạo. Hay chưa vào hướng đạo mà phải « cầm cửa » vì đã quá tuổi (16) nhất định ấy rồi. Muốn giải quyết cái vấn đề những người như ấy, các đoàn *Lão đoàn sinh* mới thành lập. Lão đoàn sinh là anh cả những người hướng đạo.

Cũng giữ lời hứa ấy, cũng theo những luật lệ ấy; cũng chia ra từng đội, cũng ăn mặc như các anh em bé khác, các anh trên lão đoàn phải theo một phương pháp hướng đạo riêng hợp với sức mình và chỉ chuyên về việc giúp ích xã hội.

Lão đoàn sinh thường chuyên riêng về một môn để có thể dạy lại anh em được. Chính là những huấn luyện của các em bé trong đoàn hướng đạo đó.

## Nữ hướng đạo

Sau khi đoàn hướng đạo thành lập được ít lâu, người ta lại lập *Nữ hướng đạo* đoàn, riêng cho các cô con gái. Hai hội nam nữ không có liên lạc gì với nhau và không bao giờ con trai với con gái tụ họp lại trại chung với nhau cả. Nhưng cách tổ chức bên con gái cũng giống như bên con trai. Các em bé từ tám tuổi trở lên gọi là *chim non*, tương tự như *sói con* bên đoàn hướng đạo con trai nhỏ. Chức tương đương với đoàn sinh bên con trai là: những *nữ đoàn sinh* hay *nữ sinh*. Còn lão đoàn sinh bên con gái gọi là *Chị cả* (senior).

Lời hứa và luật của các nữ hướng đạo cũng giống như của hướng đạo sinh. Trong đoàn cũng chia ra từng đội và cũng phát nhiều bằng chuyên môn.

Một cái áo dài và một cái mũ màu « tím-bê », một cái khăn quàng màu sáng là mấy thứ cốt yếu nhất trong bộ quần áo. Các nữ hướng đạo cũng phải qua mấy bậc thi như bên con trai, nhưng bài thi có thay đổi đôi chút cho hợp với công việc của con gái.

mũ nồi hay một cái mũ rộng vành bằng vải, khăn quàng quanh cổ nhưng không được mang gậy, sói con rèn tập theo một phương pháp riêng để trở nên một ngày kia những người hướng đạo thực thụ. Chủ nghĩa hướng đạo thu nhỏ lại đôi chút cho hợp với những trí khôn bé nhỏ ấy. Không có lời hứa trên danh nghĩa, sói con chỉ hứa làm hết sức mình thôi. Không có mười điều luật nặng nề như của hướng đạo sinh, nhưng có hai điều: *Sói con nghe sói già* và *sói con không bao giờ nghe mình*. Người trông coi những em bé ấy là người ở một người thiếu phụ hoặc thiếu nữ có kinh nghiệm về chủ nghĩa hướng đạo; các em nhỏ gọi người ấy là *chị*: *chị* đoàn trưởng.

Sói con chơi những trò chơi riêng cho mắt được tinh, cho mũi được thính, cho tai nghe được rõ ràng, cho trí nhớ được nhanh chóng, cho người khỏe mạnh được nhanh nhẹn thêm lên. Họ học để cho biết những điều thường thức như:



# XÃ GIAO

## Giới thiệu...

(Tiếp theo)

**G** IỚI thiệu là một môn phạm ; vàng, nhưng là một môn phạm rất khó. Vì một lời giới thiệu của ông, mà giữa hai người sẽ xảy ra sau này bao nhiêu truyện, rồi vì đấy mà có sự thân yêu, sự ghen ghét, sự thù hận, v. v. ...

Vậy giới thiệu hai người lạ, là giữ một cái trách nhiệm rất nặng nề. Cho nên nhiều khi ta phải xét kỹ xem có nên giới thiệu người nọ với người kia không đã, và nếu có thể được, nên hỏi ý kiến cả hai người trước đã, xem họ có bằng lòng làm quen nhau không.

Nếu có một người ông không muốn giới thiệu với một người nào đấy, mà cứ khàn nại ông cho kỹ được, ông nên đáp : « Rất sẵn lòng, nhưng tôi với ông X... không quen nhau mấy. Ông thử nhớ một người nào thân hơn, có lẽ tiện cho ông hơn ».

Hay là, vừa cười vừa nói : « Ô, cái ông X... ấy tính khí lạ lắm, không thích giao thiệp mấy, nhất là sợ người lạ ». Rồi bắt sang truyện khác rất ôn tồn.

Nên nhớ : trước khi giắt một người bạn đến nhà một người thử hai chưa quen người kia, phải hỏi người thử hai xem có bằng lòng tiếp người kia không, chứ đừng nên câu-thả, bạ ai cũng giắt đến nhà ai. Nhất là nhà một người bạn gái.

## Xưng hô

Ở cái nước Việt-Nam này, vì có sự trọng tôn ti, nên cách xưng hô rất phiền phức. Có đến trăm, nghìn tiếng xưng hô, theo thứ tự trong gia-đình, theo giai cấp trong xã-hội, thực là « trên ra trên, dưới ra dưới ». Đây gọi là một chuỗi đề tặng những người thích chơi đồ cổ :

Mày, anh, chi, cậu, mợ, mình, dưng ấy, bác, chú, thầy, cô, ông, bà, cố, ông lớn, bà lớn, cụ lớn, quý ông, quý bà, quý quan, bệ hạ, ngài cả, quý ngài nữa ! vãn vãn... vãn vãn...

Đến cách dùng những chữ ấy mới khó khăn, phiền phức chứ ! Ví dụ :

Mày : để nói với người dưới hay nói với hạng nghèo khổ (tuy không phải là người dưới), hay nói với dân (nếu mình là quan

và bất kỳ ai cũng dùng chữ ấy để nói với... cụ-li xe, ăn mày và đây đó ! Vì dùng những tiếng « anh xe, anh bép, chị sen » không có vẻ dài các máy, tuy những tiếng ấy tỏ ra mình lịch sự và có giác-lục.

Anh : thường dùng để nói với anh ruột, anh họ hay bạn thân. Nhưng cũng dùng để chỉ người bề dưới một cách nhã nhặn : « Anh đưa hộ tôi cuốn sổ này ! » (lời ông chủ) hay một cách xách mé : « Anh huyện làm giúp hộ tôi, còn anh phủ trông nom hộ » (lời một ông tuần hay một ông thượng).

Thầy : để nói với thầy học, nói với bố, nói với thầy thuốc, thầy bói, thầy tướng. Nhưng còn dùng để nói với bất kỳ ai, nếu mình là một kẻ ăn mày : « Xin thầy đồng cơm bát cháo ». Nếu mình là một ông quan : « Thầy không liệu được, thầy sẽ biết tay tôi ».

Quan lớn : dùng để nói với các quan.. nhỏ như quan phủ, huyện, hay để nói với những người không phải là quan, như « quan đốc », « quan phản », « quan tham »,... Dân nhà quê dùng tiếng quan lớn để nói với bất kỳ ai làm việc nhà nước : ăn mày dùng tiếng quan lớn để nói với một người lính tây say rượu hay không. Còn có đầu thì dùng tiếng quan để nói với khách làng chơi. Những kẻ hèn hạ lại dùng tiếng quan lớn để nói với đội xếp tay. (đội xếp annam thì gọi là thầy).

Cụ lớn : dùng để gọi các « quan » tỉnh (như bố chánh, tuần phủ, tổng đốc) hay các quan đại thần khác (thượng thư, tể tướng, thái sư, v. v. ...) Cũng có khi dùng để gọi các quan phủ, huyện, nếu muốn chông xong việc.

(Còn nữa)

# CÓN DU' O'NG HANH PHÚC

## Cách chữa bệnh táo

a/ Vệ sinh và dầu paraffine.—Phong bệnh vẫn hơn là chữa bệnh. Làm thế nào tránh được bệnh ấy ? Trước hết, bưng vệ sinh. Từ khi mới đẻ không nên « hăm » ruột trẻ con vào « khuôn phép », phải để mặc nó muốn đi lúc nào thì đi. Về sau này có thể hạn chừng cho nó, nhưng đừng tin cái thành kiến cổ là mỗi ngày chỉ đi một lần thôi : phải bắt nó đi ngoài hai lần, hay ba lần một ngày. Sáng, chiều phải đánh răng, và phải tập thói quen cứ xong bữa cơm là đi luôn, mỗi ngày hai lần. Ta thường mắng trẻ : « Chưa búong đũa búong bát đã... tháo bũ » là ta làm. Chính thế mới phải. Ở nhà riêng, và nhất là ở những công sở, trường học, phải làm thêm « nhà tiêu » để cho người nọ không phải chờ người kia.

Nếu thấy ruột đã bắt đầu rời, phải dùng ngay dầu paraffine, trẻ con uống bằng thìa cà phê, người lớn bằng thìa súp, uống vào giữa bữa cơm : và phải uống mãi mãi ; uống bao nhiêu cũng không hại, vì chất dầu ấy không bao giờ bị tiêu vào máu, chỉ đi qua ruột thôi, cũng như dầu lin, hay chất than ... Muốn làm cho « buồn đi » thì sáng sớm, khi còn nằm trên giường, chịu khó cầm một miếng đá ébonite vào hậu môn trong hai mươi phút.

b/ Tập thể-thao.—Dùng thể-thao, nắn bóp (massage), tập cho bụng khỏe, và nhất là chơi Médicine-ball, hay la tập bỏ rạch : nằm sấp xuống đất, chân nhấc khỏi mặt đất, tay vòng sau gáy, rồi cứ thế mà rạch đi khắp nhà, chỉ đi bằng bụng như loài bò sát.

c/ Thờ.—Cần phải tập thờ, ai cũng vậy. Phải dạy trẻ con thờ, cũng cần thận như dạy nó đọc và viết : lại còn quan hệ hơn nữa. Có nhiều cách, đã nói qua ở kỳ trước.

nastique rythmique) làm phát triển sức chú ý, khiêu âm nhạc, và điều hòa các cơ thể.

e/ Ăn uống đúng phép.—Ăn bánh mì đủ chất, pain complet (có bán ở một hiệu bánh phố Tráng (liền),—đó là nói về người ăn cơm tây, còn ăn cơm ta thì nên dùng gạo già dẻo, ăn rau, đủ chín, nhai kỹ và lâu, ăn hoa quả sống và chín lới, rau sả-lách sống, súp rau, nho, v. v. ...

f/ Vận-dộng ngoài bãi rộng.—Nhất là những người làm việc bằng óc, và phải nghỉ phòng gió suốt ngày, lại càng phải thu xếp thì giờ nghỉ ngơi và tập tành.

g/ Tâm-được (psychothérapie) rất cần.—Không bao giờ nên phàn nàn không nổi bụng, khổ sở của mình với ai cả. Bảo người và nhủ mình rằng : « Ta khỏe mạnh lắm, ta vui sướng lắm ». Nói mãi rồi thành tin, tin sẽ thấy mình khỏe, mình vui thực. Đó là một phép tự kỷ ám thị (autosuggestion) rất cần để chữa những bệnh kinh niên.

Thưa các bà, nói tóm lại, các bà phải trông nom những bản tay của các bà và của đầu bếp. Các bà bắt cả nhà tập thể thao. Và trên ban ăn, nên để sẵn một chai dầu paraffine để rót vào cốc những người nào gặt gông, cau có, vì đó là những người có bệnh táo.

Nếu hơi thấy bệnh táo bắt đầu, các bà đi chiếu điện xem nó là táo bên tả hay táo bên hữu. Nếu chỉ là táo bên tả thôi, thì các bà chữa theo cách dạy trên : nếu là táo bên hữu, độc hơn, nhưng các bà cũng cứ chữa cần thận, trừ khi nào nặng lắm mới phải mổ.

## Mấy lời khuyên bạn thanh niên

Thưa các ông, khi đã đến lúc chọn vợ, các ông phải nhờ Khoa học chọn hộ. Đừng có theo thói thường, hỏi đó là xem « có bé có ngoan, đĩnh dắn, thông minh, hiền hậu hay không » nhưng phải xem có đó có mạnh khỏe không, nước da có sáng sủa không. Vì nếu có ta mắc bệnh táo, hay một bệnh gì trong bộ phận tiêu hóa, thì khi cưới về, sẽ làm ông khổ vì cái tình cau có, cau nhàu và hay gặt gông (chửi mèo mắng chó) của cô ta.

(Thuật theo V. Pauchet)

## Nhức óc, ù tai, dạt gân, lạng trí

mạch chạy không đều, hồi hộp; ăn mất ngon, ợ chua, táo; tức ngực, lao; đau thận sớm mình, bồn thần; ốm gầy, mất máu.

Những người làm việc hoặc học hành quá sức làm cho mệt học tinh thần và sắc thịt, thì hay sinh những chứng bệnh ấy.

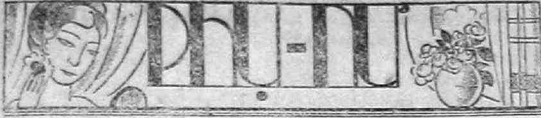
Chớ để lâu thành yếu đuối suốt đời, sau khó chữa. Nên dùng ngay thuốc :

## Việt - Nam Bào - Thọ

của nhà **VŨ-ĐÌNH-DÂN** sẽ thấy dễ chịu, ăn ngủ ngon, người khỏe mạnh. Giá mỗi hộp : 1p.

## LUYỆN - TIỆP Architectes

N° 42, BORGNIÉ DESBORDES HANOI



## CÁCH TRANG ĐIỂM

# MÔNG TAY VÀ MÔNG CHÂN

(Tiếp theo)

### Cách bôi thuốc móng tay

**M**ÔNG tay bị bóc và khô vì dùng thuốc màu (verniss laque). — Có rất nhiều bà phàn nàn như vậy. Phải, cái đó vài năm trước đây tôi cũng nhận là đáng vì các nhà hóa-học chưa tìm được cách chế thuốc màu tới bậc hoàn-toàn và thuốc đã-màu (dissolvant) còn có nhiều chất acéloné làm rất hại cho móng. Ngày nay,



Chiều tối rửa cho sạch móng tay bằng thứ đã-thuốc không cóchất chua (dissolvant non acide).

câu ấy không còn đúng nữa. Ta đã thấy nhiều thứ thuốc màu rất tốt, chẳng những bôi lên không dấy móng tay mà dễ trong lọ lâu cũng vẫn lỏng; ta có thể dùng tới đợt cuối cùng được. Lại có cả thứ thuốc đã-màu nhơn (dissolvant gras) làm cho móng tay không bị khô và bóc nữa.

Muốn cho móng tay đẹp, một điều cần nhất là phải sửa gọt



Xong bôi dặm dầu vào móng, lấy tay xoa đi xoa lại một lúc rồi lau khô đi.

móng tay cho sạch sẽ, nhẵn nhụi và dùng thứ thuốc thật tốt. Móng tay thì cắt hình hạnh-nhân (amande) còn móng chân thì cắt thẳng để hai bên cạnh rất vuông



Buổi sớm dậy, lấy bàn chải mềm và sà-phông đánh cho thật hết chất dầu nhơn trên móng.

bôi hai lượt, nhớ là phải để lượt trước thật khô rồi hãy bôi lượt thứ hai, như thế màu trên móng tay sẽ rất đều và bóng.

Khi đã sửa sang tố điểm kỹ càng rồi muốn cho được bền đẹp lâu thì tôi khuyên các bạn đừng rửa tay bằng rượu, ether hay thuốc tẩy (eau de Javel) vì những chất ấy có thể làm long, bóc màu



Lúc bấy giờ ta sẽ lấy thuốc màu ra bôi hai lượt lên móng là được.

ở móng tay ra được. Theo «mốt» bây giờ thì người ta không hề chữa lại ở đầu hay cuối móng tay như lối xưa nữa, ai có những quầng trắng hình bán-nguyệt ở đầu móng cũng nên bôi màu để lên cho thêm đẹp.

Mỗi khi muốn rửa móng tay để bôi lại thuốc mới thì bốn bức tranh của họa-sĩ R. Bret-Koch in kèm bài này cũng có thể nói tóm tắt rõ ràng đủ cho các bạn hiểu được.

Cát-Trương

## LỜI HIẾU - NỮ

# Dàn bà 40 tuổi

**Cái «giờ hồng hào của tuổi trẻ» mà chị Nguyệt Ánh đã khoe ca tụng hôm xưa, sẽ có ngày biến dần đi. Đời người đàn bà lúc ấy sẽ không còn là tiếng cười ngày thơ và tươi sáng như tiếng chim mùa xuân nữa. Nghĩ buồn thực. Nhưng nếu ta cứ phải than trách thì ở thế giới này chôn đầu cho hết những lời ảo não; vì ở thế giới này còn lại biết bao nhiêu đàn bà đã quá chừng xuân? Thực ra, mỗi bực tuổi lại có một màu, một cảnh khác, mà người khôn khéo bao giờ cũng biết làm cho có một vẻ tươi đẹp riêng. Đời người đàn bà khi đã tới bốn mươi xuân, khi đã sáu mươi, và cho cả đến cái tuổi thọ tám mươi, cũng vẫn đáng sống và cũng vẫn có những cái vui của sự sống. Dưới đây là lời một người thiếu phụ bàn về người đàn bà bốn mươi tuổi.**

C. D.

Ta phải lạc quan: ta phải tỏ cho chung quanh ta biết ta có một là n lòng vui rất khắ ai. Ta nên tin rằng đời còn dành cho ta nhiều vị ngọt ngào, nhiều điều vui thú. Mà khi làm cảnh nghèo, gặp hoàn nạn, ta phải biết phấn đấu bằng những mưu trí không sẵn trong những khối óc thiếu niên. Ta không bao giờ có những đặc vọng quá viên vọng, và vì thế, không bao giờ bị thất vọng quá đau đớn.

Vì chưa chắt chỉ làm nhân những cái miêng nữa mai của người yếm thế. Người yếm thế là người thấy cả màu đen tối trên cánh thắm hoa tươi.

Ta phải biết hy sinh. Lúc này mới thực là lúc cho ta thấy hy sinh là một việc rất tốt đẹp.

Đổi với người, với sự vật, ta phải có tâm lòng nhân nhượng. Ta công kích những việc đời mới của những người mới, là ta tỏ cho người khác thấy sự đố kỵ của một tâm lòng gay gắt đã sớm về già. Ta phải hiểu tâm trạng của thanh niên, vì tâm hồn ta bao giờ cũng còn mãi về trẻ trung, về trẻ trung khôn ngoan và đứng đắn.

Ngày trước, người ta già ngay từ ba mươi tuổi vì mới ba mươi tuổi, người ta đã đạo mạo, đái các như một bà năm mươi.

Bây giờ, với miêng cười điềm son, với nước da đánh phấn có ý nhị, người đàn bà bốn mươi xuân chỉ có vẻ ba mươi, hai mươi năm, hay kém nữa.

Vậy đứng học lấy đạo đức, cứ chỉ của người già sớm qua.

Nhưng cũng đừng làm trái hẳn lại, đừng son phấn hay ăn mặc như các cô mới bằng tuổi con mình.

Y phục phải mới, nhưng không cần phải mỗi năm đổi một thứ như các bạn trẻ. Đa nên đánh phần dụ; tóc có thể nhuộm cho thêm đen được. Nhưng phải tránh các màu rực rỡ quá, son phấn cũng như quần áo, vì nó chỉ thêm làm lộ cái vẻ tàn tạ của mình ra.

Có một thứ phục sức mà bao giờ cũng nên dùng, và nên dùng thực nhiều, ấy là cái nụ cười của cặp môi, của đôi mắt và của cả vẻ mặt.

Chị Cả

### Hôtel XUÂN - TRƯỜNG Café - restaurant

N° 33ter, 85 Route Mandarine  
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách-san to nhất của người  
Nam. Nhiều buồng riêng lịch-  
sư. Com Tây, và Com Ta.

● GIA TÌNH HÀ ●

Có nhận học sinh ở tháng

# NỊNH ĐẪM

CUỘC sinh hoạt khó khăn ngày nay đã «đầy» bạn phụ-nữ Pháp từ trong khuê khôn ra ngoài xã-hội để tranh sống với bạn đàn ông. Họ bắt đầu muốn làm đến cả những việc khó nhọc mà đàn ông đã làm. Sự dụng chạm trong lúc ganh đua hàng ngày dẫn đến biến cải cả tinh thần, cả chí, biến cải cả quan niệm của họ đối với những phép lịch sự lễ mĩ của bạn đàn ông tây (galanterie française). Thỉnh thoảng lại có một bà từ chối một chỗ nhường của người đàn ông. Họ muốn bình đẳng với bạn đàn ông về mọi phương diện. Cho nên hạng phụ-nữ cứng cỏi, hiên ngang, cho là nhân một sự sỉ nhục mỗi khi phải khỏ nhường chỗ cho phái... hình như không phải là yếu nữa. Họ nói vậy, chứ thực ra — theo ý riêng tôi — họ vẫn ghét thắm tộ những anh chàng nào không «nịnh đầm» một tí nào. Đây một bảng cơ :

Trên một toa xe điện. Mọi người đều có chỗ ngồi, trừ có một bà ăn mặc rất lịch sự. Bà đi phải đứng, «ném» mãi những tia mắt rất khinh bỉ vào một chàng đang mãi miết đọc báo và làm như ở gần mình không có người đàn bà lịch sự nào đang phải đứng mỗi chân. Một người đàn bà khác, có tuổi, mà khỏe mạnh, bước lên toa, nhưng cũng không có chỗ ngồi, phải đứng như người đàn bà trước. Người này không nên được lòng cảm tức nữa, cung kính nói với người đàn bà lịch sự, nhưng nói rất to :

— Thưa bà, tôi rất tiếc là không có một chỗ ngồi để nhường lại hầu bà.

Bấy giờ người đàn ông mới ngước mắt lên, hiểu ý, gấp tờ báo lại, cố tình vuốt thẳng «mặt» chán ra cho mọi người biết, tìm đôi nạng, dùng dùi đi ra, đưa mắt lại chào người đàn bà lịch sự. Bà này mặt đỏ ửng lên, sượng sùng với sự đời... «lịch sự» ở một người cũt.

Bà là một cách trả mỗi trả miếng yên lặng và... lịch sự.

Có Bằng

NHÀ XUẤT BẢN

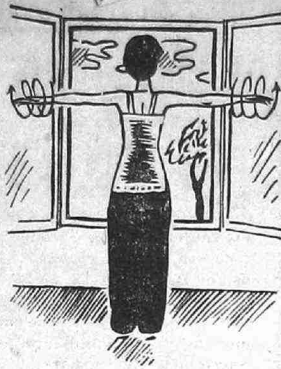
## ĐÔI NAY

Một con số

Những sách của ĐÔI NAY trong ba năm đã bán hết

• 58.000 cuốn •

Năm vạn tám ngàn cuốn phân phát khắp các tủ sách gia-đình trong nước!



## MUỐN THÂN THỀ ĐƯỢC XINH XẸN NÊN Tập thở

MUỐN thân thể mảnh dẻ, nhanh nhẹn không phải dễ. Phần nhiều có những bà béo quá đến nỗi phải hạn chế sự ăn uống để cho thân thể gầy bớt mà không được; các bà bệnh ở đa dày là một thứ bệnh càng nhụt ăn càng béo. Nếu gặp trường hợp ấy, các bà nên đến ngay thầy thuốc khám bệnh là hơn. Vì theo cách điều trị hợp phép, thường cũng có thể làm cho thân thể gầy bớt được.

Thân thể phục phục lại còn do một nguyên nhân khác nữa: không biết phép thở.

Vậy thở thế nào là hợp phép? Muốn thở cho hợp phép, các bà nên nằm thẳng người ra, hô hấp như lúc thường; nhưng để ý xem,

nếu thấy hơi thở không làm cho ngực phồng lên hay lép xuống mà chỉ thấy bụng cứ động thì nên hiểu ngay rằng ta thở bằng bụng nhiều hơn thở bằng phổi.

Vậy các bà nên bỏ cách thở bụng đi, để cho thân thể được đều đặn, xinh xắn, các bà nên có chí, kiên tâm tập thở bằng phổi cho nhiều.

Các thầy thuốc thường nói: bạn phụ-nữ thở yếu lắm, muốn họ khỏe mạnh, cần nhất nên dạy họ tập thở cho đúng phép.

### Cách thở

Các bạn phải đứng trước mặt cái cửa sổ mở rộng, vừa cử động hai tay vừa thở cho đều, nhưng đừng cố sức quá, phải thở cho tự nhiên.

Cần nhất, các bạn phải theo đúng phép đứng, cho ngực ngấn, người đứng bao giờ cũng né mình về phía trước, bụng thót lại, mông thành nhỏ xíu, hai tay giơ thẳng, hai bàn tay lật sấp xuống rồi ngóay hai cánh tay như vẽ những vòng tròn nhỏ lờng không-khi.

Quay theo một chiều rồi lại ngóay ngược lại. Trong lúc cử động như thế, các bạn nhớ rằng không phải chỉ cử động ở tay mà thôi, nhưng chính là làm cho xương bả vai được mềm mại, uyển chuyển, lanh lẹ hơn. Mỗi buổi chiều, các bạn nên tập quay cho được mười lăm vòng. Xong rồi, các bạn đắm nhẹ nhẹ vào phía trên hai vú, chỗ ngang xương vai. Cứ tập như vậy, dù ngực lép cũng có thể sẽ nở to vì thở được nhiều không-khi.

Các bạn tập hằng ngày như thế, các bạn sẽ thấy thân thể mình được nhỏ nhắn hơn và bỏ được thói quen thở bằng bụng.

Về sau, bụng bẻ dần, thân thể nhanh nhẹn, xương vai mềm mại.

Không còn môn thể thao nào tiện hơn môn tập thở này.

C. D.

## LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM « QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN »

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó : «... ông y-học-sĩ Lê-buyl-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc bắc, nay ông lại kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam-Nữ Bảo-Toàn » chuyên nói những bệnh của Nam Nữ thanh niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ nên có để làm cẩm nang... » Báo Annam Nouveau : «... M. Lê-buyl-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle : Nam Nu Bao Toan. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale c'est bien le cas de le dire. A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences « C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-buyl-Phách à la jeunesse » Báo Trung-Bắc-Tân-Vân : «... Cuốn Nam Nữ Bảo Toan này thuộc về y học, ông Phách đã dày công nghiên cứu, sưu tầm mới biên thành sách... » « Đối với cuốn Nam Nữ Bảo Toan này tôi sẽ đi với lòng cảm but giới thiệu là vì thấy ông Lê-buyl-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-nam đem thực học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy hiểm với các bài thuốc gia-truyền... » Bản quan thấy quyển sách có giá trị như thế, nên thương lượng cùng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản quan làm Tổng-phái-hành quyển sách ấy Sách « Nam Nữ Bảo Toan » đã được hầu hết các báo chí ba kỳ ca tụng và hoan nghênh, vậy bản quan cũng nói thêm rằng : trong nhà có một quyển « Nam Nữ Bảo Toan » cũng như có một thầy lang lão luyện chuyên lo tệt bệnh cho gia đình mình. MUA BUÔN HỐI TẠI : NAM-KÝ THU-QUẢN 17, Francis Garnier Hanoi

# DỪNG SỢ

DỪNG sợ thất bại. Lần thất bại thứ nhất cần phải có, vì nhờ đó mà ý chí ta thêm cứng cáp. Lần thất bại thứ hai có thể có ích. Bị thất bại lần thứ ba mà anh vẫn đứng vững, thì anh thực là một người... anh như chòm nho chín ở trên đá sỏi không có thứ nho nào ngọt hơn nữa.

DỪNG sợ tai nạn, những khi anh làm theo bản phận. Cứ can đảm, vui vẻ dẫn bước, như đi dự tiệc vui.

DỪNG sợ không ai biết đến mình, đừng sợ cái khó khăn của nghề mình, vì giá trị con người ta không phải ở sự quan trọng của công việc và chỗ làm-y của những sự hành-dộng, mà ở cái ý chí quả quyết. Dù ta đập đất, gieo cỏ, bảo gỗ, lái xe, dù ta lái ôtô mở bánh xe, dù ta làm công việc gì mặc lòng, nếu ta đem lương tâm ra mà làm việc ấy, nếu ta không làm thiệt hại người láng giềng, thì ta đủ tự hào lắm rồi.

NẾU anh muốn xưng danh làm người, thì anh đừng sợ những thứ này :

Đừng sợ có lòng tốt. Nhiều người sợ như thế, mà sự như thế thường làm cho người ta đi ác. Đừng kêu om lên rằng mình tốt, nhưng đừng dấu điếm lòng nhân từ của mình, cốt làm gương cho người khác noi theo.

DỪNG sợ người ta cười mình không biết thế thời. Đừng thấy một việc, một ý tưởng có nhiều người theo mà cho rằng đích đáng.

DỪNG sợ nghèo. Tin chắc rằng sự bình tĩnh, lòng nhân từ và danh dự, và sự vui sướng thường đi đôi với sự nghèo nàn.

DỪNG sợ khi nào mình thành thực lắm rồi, nhưng hãy sửa chữa lại sự lầm lỗi của mình ngày đi. Những bậc thánh nhân, cũng như những tác phẩm, lâu ngày mới trở nên thánh, mới trở nên kiệt tác được.

Lược dịch René Bazin

# CHỮA BÔNG

CHỮA bông là một công việc rất giản dị, ai cũng có thể làm được, nhưng nhiều người không biết làm sự nên sinh ra lũng túng không biết chạy chữa ra sao, khiến người bị bông chịu thiệt thòi, mà chữa không đúng phép lại còn có hại nữa.

## Trước khi dịt thuốc

Trước hết ta phải chú ý một điều rất cần thiết là : sạch sẽ. Phải rửa cho sạch vết bông trước khi dịt thuốc — chẳng hạn ta bị bông vì canh, hoặc những món ăn nấu mặn khác, thì lại càng phải cần thận hơn — Rửa bằng rượu cồn, thuốc tím hay tốt hơn là thứ thuốc nước có pha *chlore* (solution chlorée) mua ở hiệu thuốc. Lấy bông hấp đúng vào thuốc nói trên, gượng nhẹ lau vết bông và chúng quanh vết bông.

## Dịt bằng dầu paraffine

Chữa bông bằng dầu *paraffine* rất hay. Trước khi dùng, đun dầu cho vừa nóng — da thịt ta có thể chịu được dễ dàng. Bôi dầu *paraffine* vào vết bông, người đau thấy dễ chịu ngay và rất chóng khỏi. Dầu bông khá nặng cũng chỉ trong ba tuần lễ là đỡ hẳn. Bắp dầu *paraffine* có nhiều điều lợi là : đỡ hôi tanh, bông không dính vào vết thương, đỡ đau và chóng lên da, chóng khỏi.

## Cách dịt bông

Hai điều cần thiết ta phải nhớ khi dịt bông là : 1) không làm đau thêm đến vết bông ; 2) không mang vi trùng vào vết bông.

Muốn khỏi làm đau đến vết thương, thì phải tránh sao trong khi dịt, bông không dính vào chỗ đau, tránh dùng thuốc sát trùng và cụ, sát hoặc cử động mạnh ; còn muốn tránh vi trùng vào vết thương, thì chỉ có một cách là hết sức sạch sẽ lúc dịt thuốc.

Như đã nói trên, thuốc chữa bông hay hơn hết là dầu *paraffine*, nhưng cũng cần phải biết cách dịt mới được ; song có cách dịt bằng các dầu thơm (*huiles aromatiques*) rất thông dụng, nhất là để chữa những vết bông nhẹ, hay khi cấp cứu, dịt vết bông nặng cũng được. Nhưng phải mua dầu thơm (*huile aromatisée*) ấy ở hiệu thuốc và nên chú ý đến phòng khi bất kỳ dưng đến.

(Còn nữa)  
(Lược theo Guérin)

# Liệm lột



Và bởi thế... tòa tha bổng cho ông Henry Fleur.

(Miroir du Monde)

## Một cuộc điều tra đặc biệt

Tại tỉnh Kobé (Nhật-bản), nha giám đốc các trường con trai vừa mới mở ra một cuộc điều tra rất lý thú : dùng điểm số để tính trình độ thông minh của học trò. Số điểm nhiều nhất là 150. Trong số 70.000 học sinh bức tiêu học mang ra xét thì 165 cậu được 150 điểm.

Người ta xét ra thấy những cậu vợ chồng hơn nhau nhiều tuổi không có ảnh hưởng gì đến tư chất thông minh của đứa trẻ. Vì nhiều cậu trong số 165 cậu « đại thông minh » kia đều là con của những đôi



vợ chồng lệch tuổi rất xấu (chồng từ 43 đến 45 tuổi, mà vợ chỉ có từ 25 đến 27 tuổi thôi.) Nhưng đó số các cậu « đại thông minh » kia lại là con của những đôi bố mẹ từ 30 đến 24 tuổi.

Cứ xem thế thì nghiệm ra thấy cha mẹ non tuổi quá phần nhiều để con kém thông minh. Những gia đình phải hàng ngày làm việc kiếm tiền thường sinh con minh mẫn, sáng dạ. Trong số ấy áp thêm vào các nhà buôn bán, kỹ nghệ, các ông giáo học, các ông thầy thuốc, các nhà làm ruộng, văn văn...

Nhờ cuộc điều tra này mà người ta nhận ra rằng trong nhiều trường hợp, đứa trẻ thông minh bao giờ cũng khỏe mạnh.

(Osaka Mainichi)

## Một « tia ánh sáng giết người » đã được tòa án công nhận

CHÚNG tôi biết truyền này (lời báo Miroir du Monde) là nhờ ở một bài kỹ thuật về một vụ kiện ở Mỹ.

Một người Pháp tên là Henry Fleur trú ngụ ở San Francisco, một nhà phát minh đứng đắn, cần có tiền để làm hoàn thành một bộ máy chiếu « tia sáng giết người » ông sáng chế ra. Ông phải vay thêm của hai ông Martin Judge và W. C. Parrot một món tiền là 1.600 dollars. Nhưng hai người cho vay tiền không được bằng lòng, vì thấy bộ máy chiếu cái tia sáng ghê ghớm kia không có hiệu quả gì hết. Họ liền phạt đơn kiện Fleur về tội lường đảo.

Đến đây, câu chuyện mới hóa ra khôi liết.

Tòa học. Chánh án là ông Steiger (chúng tôi nói cả tên người ra đây để độc giả biết rằng truyền này không phải là truyền bịa). Ông bảo bị cáo nhân phải cho mọi người thấy hiện nhiên rằng tia sáng của ông thực có thể giết người được. Tòa án và trạng sư bên kéo đến phòng thí-nghiệm của ông Fleur, rồi bắt đầu xem cuộc thí-nghiệm.

Máy chạy. Tia sáng chiếu ra chỉ mất có tám phút giết chết được một con rắn ; bốn phút giết chết một con thạch sùng ; nửa phút giết chết một con sâu. Nhưng đến lúc muốn thử xem tia sáng kia có giết chết được người không, thì trong bọn ông tòa, không một người nào dám hiến mình cho cuộc thí-nghiệm.

Bệnh ho là bệnh rất nguy hiểm, ban đầu ho gió không điều trị thành chứng ho lao. Người có bệnh không lựa thuốc hay mà dùng, thì nguy hiểm cho người bệnh lắm. Như :

## THUỐC HO BÁC - BÌU

Từ Nam ra Bắc, ai cũng công nhận là một thứ thuốc rất hết sức hay. — Trị bệnh ho vô thần hiệu vô cùng, uống vào trong 10 phút đồng hồ ha đàm, hết ngứa cổ trong mình rất dễ chịu, mỗi ngày hết ho. Hiệu thuốc này có bán ở cả tại Tòa và Khắp Đông-Pháp, có hơn 600 nhà Đại-lý bán. Các chứng ho, như là ho phong, ho gió, ho cảm ho siêng, đàm bả ho máu, ho đàm nhiều, ho đến nổi khan tiếng, dùng đến thuốc này thì quý ngài sẽ khen tặng vô cùng, và mới rõ lời nói là đúng với sự thật. Có gì bán khắp nơi. Giá mỗi gói 0p.10. Các nhà buôn có bán, mua sỉ lời nhiều, do i

## NHÀ THUỐC NÀNH - MAI

298, — PAUL BLANCHY — TẶN - ĐỊNH  
Hanoi : do nơi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses  
Huế : Viễn-Đệ, 11 quai de la Suisse  
Pnompenh : Huỳnh-Tri, 15 rue Obier  
Vientiane : Lê-xuân-Mai (Áu-Bà) Vinh : Vinh-hữu-Trương 77 rue Sarraut

## Một cách biểu diễn

GIỮA lúc có cuộc đua ngựa ở Brighton, một người lính cảnh sát đứng gác đưa cho một bạn đồng nghiệp xem cái « xiềng tay » kiểu mới.

Anh ta nhanh nhẹn xích vào tay bạn để chỉ cho bạn biết cách dùng tiện lợi của cái xiềng ấy.

Người bạn nói :

— Tiền quá ! nhưng bây giờ anh mới nó ra đi !

Nhưng than ôi ! người lính mặc tui mà không thấy chìa khóa đâu cả.



Về sau anh ta mới thú thực rằng —Tôi để quên chìa khóa ở nhà rồi. Rồi người ta thấy một cảnh rất lạ : một người lính cảnh sát bị xích tay đi qua Brighton, mặt đỏ như gấc ! (Paris-Soir)

## Họa vô đơn chi..

MỘT anh nhà quê Mỹ tên là Nathan-Brown ở Carroll County đương làm ngoài đồng bị một con ong vè đốt, anh ta vội chạy về nhà để bôi thuốc, không ngờ trong lúc đi về lại bị một con rắn cắn nữa.

Anh ta thấy rắn cắn, vội vàng đi ra phố để đến nhà thầy thuốc buốc thuốc. Nhưng trong lúc đi đường, thỉnh thoảng một con chó nhảy sô ra ngoạm vào chân anh một miếng rất sâu.

Anh nhà quê thực là đen quá. Chỉ ông thầy thuốc là may. Chữa một người mà được những ba thứ bệnh



## ... phúc bất trùng lai

MỘT anh ăn trộm, ban đêm, lén vào một nhà kia, ăn cắp được nhiều đồ đồng và cả cái đồng hồ bạc thừng nữa.

Nhưng khi anh ta mang những của ăn trộm đi ngoài đường vắng, bỗng cái đồng hồ đánh chuông âm lên, làm cho bọn lính gác tỉnh cơ phắt chú ý tới, chạy đến tra hỏi và bắt anh ta lại.

(Lx)

# Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trưng đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Hiếu soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch sử **Võ Ba Dề-Thám** mưu trí giỏi giang vô cùng, Thám nhờ có người vợ này mà nổi tiếng « Kiệt liệt ». Trọn bộ đầy 96 trang, giá 0p.10  
**24 người anh hùng cứu quốc** đầy 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

**Tục 24 người anh hùng cứu quốc** đầy 160 trang lớn, giá 0p.40  
**Tiền Hán diễn nghĩa** chuyện Bao-Công, Hạng-Vũ hay vô cùng, đầy 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

**Đông-Chu liệt-Quốc diễn nghĩa** hay hơn Tam-Quốc, đầy linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, thơ, mandat để cho nhà xuất-bản :

**Nhà in Nhật-Nam**

120 --- Phố hàng Gai --- Hanoi

(Có gởi Contre remboursement trước phí khách hàng chịu)

## 100 PHẦN 100

Cách chữa **Lậu** trong 24 giờ — Kinh-niên trong 2, 3 tuần lễ — Nhận chữa khoán từ 3 p. 00



Muốn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rút hẳn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tật mang — nên chúng tôi đã ấn hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tình và bệnh của phụ nữ. Phần đông bệnh nhân đã theo phương pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin ghi lòng và lúc nào cũng phấn đấu nghiên cứu thêm (xin miễn viết thư riêng).

Bệnh **Lậu** đương thời kỳ phát : buốt, ra mủ, nặng đến đau chàng nữa, chỉ một lọ thuốc số 58 giá 0 p. 50 là khỏi hẳn.

Nọc chưa hết, nước tiểu có vẩn (filameng), thỉnh thoảng ra tí mủ nhồi ngứa trong đờng tiểu tiện, an của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lại phát — người thận kém lại đau lưng, mỗi xương nữa. Bệnh **Giang-mai** còn lại : giắt thịt, thỉnh thoảng nổi chấm đỏ như muỗi độc, dùng thuốc 63 — 1 p. 50 một hộp sẽ khỏi rút nọc.

Nhận chữa khoán từ 3 p. 00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thân hành đến nơi sẽ biểu một bận. Ở xa gửi về 0 p. 20 timbres trước phí, sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại-lý,

**BINH-HU'NG 67 PHỐ CỬA NAM HANOI**

ĐẠI LÝ : *Tiền-lech Thái-binh, Phúc-hưng-long Camphamine, Mai-linh Hải-phong, Đàm-v-Đáp Kỳ-lừa, Phú-lương Sontay.*

## Hoa-liều trừ-căn

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rút nọc được, phần nhiều hay còn lại hai má, hoặc khi thừe khuya rượu say, sáng dậy còn tí mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rai gá, nước tiểu khi vàng khi vẩn đục. Hoặc rừe xương đau lưng rất gân rất thịt, ấy là nọc bệnh hoa liều đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thực hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho chân thân khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rút nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kinh niên ấy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thì biết ;

nhẹ chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống làm bốn ngày. Đền bù chữa uống cũng được.



## Hải-sâm kiện-thận

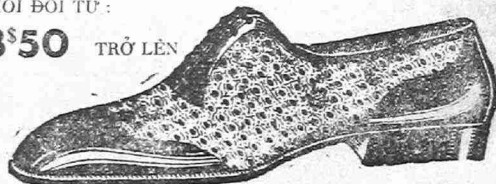
Chế tuyên bằng Hải-cẩu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bổ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt đương) phòng sự kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh đi tinh, lạnh tinh, cũng đàn bà dương khí hư tồn thành ra khí hư bạch trọc, người đàn gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tình uống phải nhiều thuốc công phạt hẳn lương quá, mà thành những bệnh kể trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiến hiệu lạ lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

## KIM-HU'NG DƯ'OC-PHONG

81. ROUTE DE HUẾ (BÊN CẠNH CHỢ HỒM) HANOI

GIÁ MỖI ĐÔI TỰ :

**3\$50** TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN-TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

### Mời lại

#### PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies  
1 lít dầu hơi đốt

đặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies  
1 lít dầu hơi đốt

đặng 18 giờ

N° 775. — 300 Bougies  
1 lít dầu hơi đốt

đặng 12 giờ



## ĐÈN MANCHON KIỂU MỚI RẤT TỐI TÂN

Giống giới chế tại Đực quốc — Đốt bằng dầu lửa và dầu sáng — Rất tinh xảo, rất lịch sự, rất bền bỉ, ngọn lửa sáng xanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sài đèn **Petromax** rất được tiên tân, ít hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chực chác điều gì, ai cũng có thể đốt được — Các nhà Sài đèn manchon thiên nghệ đều công nhận đèn hiệu **Petromax** là tốt hơn hết — Đèn **Petromax** có bảo kiết luôn luôn.

## Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. *Đồ phụ tùng các hiệu đèn đều có bán đủ.*

N° 29 Bd TÔNG - ĐỐC - PH' NG — CHOLON

## LƯƠNG NGHI BỒ THẬN

« Lương-nghi bồ-thận » số 29 của Lê-huy-Phách bảo-chế rất công phu. Có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cố tinh, và đắt nhất là vị « hải cầu thận ».

### THẬN HƯ

Đau lưng, mờ mắt, vàng đầu, ù tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường mệt mỏi, tiểu tiện vàng, trong bất thường...

**Đi-tinh.** — Khi tưởng đến dục vọng mà cưỡng dưng, không cho lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khí. Có người lúc nào quy-dầu cũng ướt, dính.

**Mộng-tinh.** — Bồi thận bất cố mà khi nằm mơ ngủ tưởng như mình giao hợp với người đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra.

**Hoạt-tinh.** — Ngũ tạng đều yếu mà Thiên tạng lại yếu hơn nhất, khí giao hợp tinh khí ra mau quá.

**Lãnh-tinh.** — Tinh khí lạnh. Có bệnh này có khi mất hẳn đường sinh dục.

**Nhiệt tinh.** — Ít lạnh người đa nhiệt, nên tinh khí cũng nhiệt...

Có các bệnh kể trên dùng « Lương Nghi Bồ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cố tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hàng nghìn người ơn nhờ thuốc này mà có con nối hậu! Giá 1\$00 một hộp.

### TỰ LAI HUYẾT

Những người da xám, mắt xám, rừe đầu, chóng mặt, đau môi thân-thể, buồn bã chán tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà bầu tinh huyết hư, hoặc sinh nở nhiều lần, tổn hại châu huyết và các cơ thể có hành kinh nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tìm nhạt... đều vì chân huyết suy nhược mà làm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 03 là một thứ thuốc bổ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

### NAM NỮ THANH-NIÊN CẦN ĐỌC

**I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC.** — Nói rõ những bệnh thuốc về huyết của đàn bà và những bệnh thuốc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

**II. PHONG TÍNH CẦN BỆNH.** — Giải thích rõ ràng những bệnh phong tính. Dạy cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tính.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-lý. Ở xa gửi 0\$05 tem.

## LÊ-HUY-PHÁCH

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

**ĐẠI LÝ CÁC NƠI.** — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thái-Binh: Minh-Đức, 97, Jules Piquet. Hải-dương: Phú-Và, 3, phố Kho-Bạc. Hongay: 5, Théâtre. Lang-Son: Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sel. Nam-dinh: Việt-Loang, 28 Compeaux. Ninh-binh: Ich-Tri, 41, Rue du Marché Vinh: Sinh-huy-dược-điểm, 59 Phố Ga. Huế: Vạn-Hoa, 29 Paul Bert. Tuy-Hòa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nhon: Trần-văn-Thăng. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 148 Albert Daskao et 15 Amiral Corbet. Thudaumot: Phức-hưng-Thái. Cantho: Photo Hadong...

những vị thuốc bổ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyết hư đổi được huyết tốt. Giá 1\$00.

### LẬU, GIANG MAI

*Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi*

Thuốc chữa bệnh Lậu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tái, uống vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. Khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lậu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60. — Mỡ mắt, kinh niên, ra máu, buốt tức... hay nặng tới bục não, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, vạn người không sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lở loét quai đầu, phát hạch, lên sỏi, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, giết thịt... nặng tới bục não cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là nhiều.

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12 giá 0\$60. — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện khi vàng, khi đục, có cặn có vẩn, nhồi nhối ở trong ống tiêu, rớt quai đầu, khắp thân thể đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt, ù tai, giết thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lần với « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

### ĐÀN BÀ BỊ DI NỌC BỆNH PHONG-TÍNH

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-tính ra khi hư, tiểu tiện trong, đục bất thường, có giầy, có cặn... đau bụng nổi hồng, huyết ra xám đen, có khi lẫn mủ. Khắp thân thể thường đau mỏi, buồn bã chán tay, rừe đầu, chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đoan căn khi-hư âm » số 37 (giá 1\$00) và « Tảo nhập khi hư trùng » số 38 (giá 0\$50) khỏi hết các bệnh kể trên, lợi dưỡng sinh dục về sau. Có bệnh hỏi qua người đã dùng sẽ biết.



## SỮA NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. Ở TRUNG KỲ ĐẶC-KỲ VÀ CAO-MAN

## LE TEMPS VOUS ATTAQUE COTY VOUS DÉFEND

POUR RESTER JEUNE  
POUR PLAIRE TOUJOURS



Son traitement de Beauté, Moderne  
Complet, Rapide, Simple, Efficace

10 minutes le matin  
10 minutes le soir

AGENTS:

L. RONDON & C<sup>o</sup> L<sup>à</sup>  
10, Boulevard Đông-Khanh, HANOI

# ÉCOLE INDOCHINOISE

CYCLES PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEUR

7, 7 bis, 9, 11, 11 bis, Route de Hué — HANOI

## RENTRÉE DES CLASSES 1936-1937

1<sup>ER</sup> SEPTEMBRE 1936

Toutes les classes du Cycle Primaire Supérieur depuis la 1<sup>ère</sup> Année jusqu'à la 4<sup>e</sup> Année

Toutes les classes du Cycle Primaire depuis le Cours Infantin jusqu'au Cours Supérieur

### CORPS ENSEIGNANT

#### CYCLE PRIMAIRE SUPÉRIEUR

##### Français

- M.M. **Đinh-Xuân-Quảng**, Licencié en Droit  
**Tạ-Vân-Âm**, Licencié en Droit  
**Vũ-Đình-Liên**, Bachelier ès-lettres  
**Nguyễn - Quang - Đương**, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local  
**Đoàn-Phú-Tử**, Bachelier ès-lettres  
**Đàm-Quang-Thiếu**, Bachelier ès-lettres  
**Nguyễn - Đình - Phúc**, Bachelier ès-lettres  
**Vũ-Bội-Liêu**, Publiciste

##### Mathématiques

- M.M. **Nguyễn-Quốc-Đình**, Bachelier en Mathématiques  
**Nguyễn-Lương-Ngọc**, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local  
**Nguyễn-Vân-Lương**, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local, Diplômé des études Supérieures de P. C. E.

##### Sciences physiques et naturelles

- M. **Hoàng - Cơ - Thụy**, Bachelier es-sciences, Bachelier de l'Enseignement Secondaire local (mention bien)

- M.M. **Nguyễn-Vân-Vĩnh**, Bachelier, Diplômé des études Supérieures de P. C. N. Externe des Hôpitaux de Hanoi  
**Trần-Vân-Bảng**, Bachelier, Diplômé des études Supérieures de P. C. N. Externe des Hôpitaux de Hanoi

##### Histoire et Géographie

- M.M. **Đinh-Xuân-Quảng**, Licencié en droit, Lauréat du Concours général des Lycées de France et Colonies (1932 — Histoire et Géographie)  
**Phạm-Huy-Thông**, Bachelier en philosophie, Lauréat du Concours général des Lycées de France et Colonies (1934 — Histoire et Géographie)  
**Hoàng-Cơ-Thụy**, Lauréat de Faculté de Droit Hanoi

##### Annamite et Caractères Chinois

- M. **Nguyễn-Đỗ-Mục**

##### Dessin et Dessin Géométrique

- M.M. **Nguyễn-Đỗ-Cung**, Artiste peintre  
**Vũ-Đức-Điền**, Architecte

#### CYCLE PRIMAIRE

- M.M. **Nguyễn-Quang-Đương**, Bachelier  
**Nguyễn-Quốc-Đình**, Bachelier  
**Nguyễn - Lương - Ngọc**, Bachelier  
**Nguyễn-Vân-Lương**, Bachelier

- M.M<sup>elles</sup> **Bùi-Thị-Tinh**, Diplôme et Brevet  
**Nguyễn-Thị-Phú**, Diplôme et Brevet  
**Hoàng-Thị-Ninh**, Diplôme et Brevet

### FRAIS D'ÉTUDES

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE SUPÉRIEUR		ENSEIGNEMENT PRIMAIRE	
4 <sup>e</sup> Année . . . . .	6 \$ 00	Cours Supérieur . . . . .	2 \$ 00
3 <sup>e</sup> Année . . . . .	5 , 00	Cours Moyen 2 <sup>e</sup> Année . . . . .	1 , 80
2 <sup>e</sup> Année . . . . .	4 , 00	Cours Moyen 1 <sup>re</sup> Année . . . . .	1 , 60
1 <sup>ère</sup> Année . . . . .	3 , 00	Cours Élémentaire . . . . .	1 , 50
		Cours Préparatoire . . . . .	1 , 00
		Cours Infantin . . . . .	0 , 80

Les visites médicales aux élèves sont assurées par le Docteur Hoàng-Cơ-Binh de la faculté de médecine de Paris